

# 汽車法規選擇題

## 【越南文】

### 分類編號欄位說明

分類 編號	分類項目內容
01	肇事預防
02	交通法規
03	急救常識、長隧道
04	高、快速公路管制規則
05	駕駛道德、交通安全常識及行車安全檢查與維護
06	鐵路平交道

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
001	3	Khi xe ô tô đi trong đường hầm: (1) Không được bật đèn. (2) Nên bật đèn và đi nhanh. (3) Nên bật đèn pha sáng theo đúng quy định và lái xe với tốc độ giới hạn	05
002	1	Xe ô tô ITrong đêm để thực hiện ái xe theo sau các xe ở phía trước: (1) Sử dụng đèn cận quang. (2) Sử dụng đèn viễn quang (3) Không cần bật đèn.	05
003	1	Điều quan trọng nhất đối với người lái xe là : (1) Phải có quan niệm đạo đức coi trọng tính mạng của con người (2)Vì đi cho kịp thời gian có thể lái xe nhanh (3) Chú ý phong cảnh ven đường .	05
004	1	Xe ô tô khi đi qua khu đô thị vào ban đêm nơi có đèn chiếu sáng đầy đủ thì nên : (1)Bật đèn cận quang (2) Bật đèn viễn quang (3) Bấm còi nhiều lần.	05
005	1	Trước khi ánh đèn viễn quang chiếu sáng vào mắt của người lái xe chạy đến từ đường ngược chiều, thì nên: (1) Chuyển sang sử dụng đèn cận quang (2)Tắt hết đèn. (3) Vẫn mở đèn viễn quang	05
006	3	Khi hành khách bỏ quên đồ vật trên xe nên: (1) Tự cho mình quyền sở hữu. (2) Tặng cho đoàn thể công ích (3) Giao lại cho đồn cảnh sát gần nhất để thông báo tìm người bỏ quên.	05
007	1	Hành khách khi lên xuống xe khách nên: (1) Phía bên phải đường (2) Phía bên trái đường (3) Đổ trả khách ở đâu cũng được.	05
008	1	Khi xe ô tô chạy trên làn đường trong , tận dụng làn đường ngoài để vượt xe : (1)Không thể (2) Có thể (3) Không có quy định .	05
009	3	Cách phục vụ tốt nhất của người lái xe đối với hành khách hoặc người chủ hàng là an toàn ,dễ chịu ,đi nhanh , nếu như cùng một lúc không thể chú ý được cả ba thứ trên , thì nên ưu tiên thứ nào trước . (1)Dễ chịu (2) Đi nhanh (3) An toàn .	05
010	2	Việc tuân thủ theo luật quy định của người lái xe là vì : (1) Sợ bị phạt cấm chỉ mà tuân theo pháp luật . (2) Trách nhiệm , vinh dự và sự an toàn của người khác và của bản thân mà tuân theo pháp luật (3)Vì có người giám sát nên tuân theo pháp luật.	05
011	1	Người điều khiển xe ô tô khi thấy lái xe khác hoặc người đi bộ có những hành vi không đúng sẽ tỏ ra hiếu thắng, bị ảnh hưởng cảm xúc cá nhân khi xử lý sự việc, dễ xung đột, trước tình trạng đó làm thế nào để khắc phục bản thân (1) Nhẫn nại và lịch sự nhường đường (2) Tranh cãi lý luận (3) Không chịu thua thiệt.	05

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
012	3	Khi lái xe qua khu vực giao thông phức tạp hoặc đoạn đường đang thi công nên: (1) Tăng tốc vượt qua (2) Nhấn còi để dành đường vượt qua trước (3) Cùng lịch sự nhường đường.	05
013	1	Khi xe ô tô đỗ xăng : ( 1 ) Động cơ cần phải được tắt trước ( 2 ) Động cơ không cần tắt máy ( 3 ) Động cơ có tắt máy hay không đều không sao cả	05
014	2	Đầu và tay của hành khách : (1) Được thò ra bên ngoài cửa sổ xe (2) Không được thò ra bên ngoài cửa sổ xe (3) Khi trời nóng có thể thò ra khỏi cửa sổ , khi trời lạnh thì không được thò ra khỏi cửa sổ .	05
015	1	Người lái xe nếu muốn duy trì tốt trật tự giao thông , xúc tiến an toàn xã hội và hạnh phúc gia đình , thì cần có : (1) Đạo đức lái xe và tinh thần tuân theo pháp luật (2) Chỉ coi trọng kỹ thuật lái xe (3) Không hút thuốc không uống rượu .	05
016	2	Người lái xe nên : (1) Chỉ chú ý kỹ thuật . (2) Giữ gìn an toàn là hàng đầu (3) Vì hoàn thành nhiệm vụ mà không ngại không nghỉ	05
017	1	Tôi là một người lái xe luôn tuân thủ đúng qui định và luật lệ giao thông. Vì sự an toàn giao thông, đối với những trường hợp vi phạm giao thông hy vọng cảnh sát (giao thông ) nên (1) Tăng cường thanh tra ra lệnh cấm nghiêm ngặt. (2) Không cần kiểm tra và không cần ra lệnh cấm. (3) Chỉ cần thanh tra không cần ra lệnh cấm.	05
018	3	Khi chạy xe đến nút đường giao cắt , chạy vượt qua đường dành cho người đi bộ , nếu như đèn vàng đã bật sáng , cần phải : (1) Dừng xe (2) Lùi về phía sau đường dành cho người đi bộ qua đường (3) Tiếp tục tiến lên phía trước .	05
019	1	Khi chạy theo sau xe phía trước , đến trước đường sắt , thì cần : (1) Giảm tốc độ đi chậm và cần giữ khoảng cách lớn hơn với xe phía trước . (2) Vẫn chạy bình thường như không có gì (3). Tăng tốc để chạy qua đường sắt .	06
020	2	Căn cứ vào sự an toàn khi lái xe , là một người lái xe ô tô , cần coi trọng : ( 1 ) Chỉ coi trọng nghỉ thức bề ngoài của xe . (2) Có quan niệm an toàn quan trọng hơn thời gian (3) Chỉ coi trọng phương tiện thiết bị giao thông là được	05
021	1	Người lái xe cần xác định bảo đảm sự an toàn cho bản thân và người khác , ngày thường cần tinh tâm tu dưỡng đạo đức , gắng sức : (1) Khắc phục bản thân giúp đỡ người khác (2) Đề phòng người khác tỏ ra háo thắng (3) Nghĩ cách đối phó với người khác .	05

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
022	3	Khi lái xe ở ngoài vùng ngoại thành nếu như phát hiện có người dắt theo động vật đi ngang qua đường , thì cần : (1) Bấm còi , thúc giục chúng qua nhanh (2) Tăng tốc vượt lên phía trước động vật và chạy qua (3) Giảm tốc độ đợi chúng đi qua sau đó tiến lên phía trước .	05
023	1	Khi lái xe qua đoạn đường lầy lội , tích nước lại có người đi bộ đang đi trên đường , nên : (1) Giảm tốc độ đi chậm lại , tránh nước bắn vào người đi bộ ( 2 ) Tăng tốc để chạy qua nơi tích nước . (3) Bấm còi thúc giục người đi bộ tránh đường .	05
024	2	Người điều khiển ô tô trên đường: (1) Có thể cầm điện thoại di động, máy vi tính hoặc các thiết bị có chức năng tương tự để gọi điện thoại, nói điện thoại, chuyển tải dữ liệu thông tin hoặc các hành vi có ảnh hưởng đến an toàn khi điều khiển xe. (2) Không được cầm điện thoại di động, máy vi tính hoặc các thiết bị có chức năng tương tự để gọi điện thoại, nói điện thoại, chuyển tải dữ liệu thông tin hoặc các hành vi có ảnh hưởng đến an toàn khi điều khiển xe. (3) Khi đường thông thoáng có thể cầm điện thoại di động, máy vi tính hoặc các thiết bị có chức năng tương tự để gọi điện thoại, nói điện thoại, chuyển tải dữ liệu thông tin hoặc các hành vi có ảnh hưởng đến an toàn khi điều khiển xe.	05
025	2	Khi gặp xe khác đi ngược chiều cùng lúc , trên đường hẹp , cần : (1) Giành đường chạy lên phía trước buộc đối phương phải nhường đường. (2) Ước lượng trước có đủ vị trí thì , cố hết sức dừng sát vào bên đường , nhường cho xe khác đi trước . (3) Bấm còi , cảnh báo đối phương tránh đường .	05
026	2	Khi gặp những hành khách là những người già yếu và đàn bà trẻ con đi xe , thì cần : ( 1 ) Khéo léo chỗi từ chỗ họ (2) Đợi sau khi tất cả mọi người lên xe ngồi ổn định rồi mới chạy xe . (3) Có thể thu cước phí gấp đôi .	05
027	2	Trong khi đang chạy xe , nếu tận mắt nhìn thấy xảy ra tai nạn xe cộ , bạn nên : (1) Nhanh chóng rời khỏi hiện trường . (2) Tạm ở lại để trợ giúp cứu hộ và làm chứng cho người xử lý . (3) Nếu như bị tra hỏi thì nói dối là không nhìn thấy .	05
028	3	Khi đang chạy xe trên đường , tinh thần mệt mỏi và có ý muốn ngủ , bạn nên làm thế nào ? (1) Lấy lại tinh thần , và giảm tốc độ chạy chậm . (2) Bôi thuốc hoặc uống thuốc trợ giúp cho tinh thần hồi phục lại, và vẫn chạy xe bình thường . (3) Dừng xe ở nơi thích hợp gần nhất bên đường , xuống xe nghỉ ngơi một chút , tinh thần hồi phục lại thì mới lái xe .	05

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
029	1	Trên đường hai chiều có hai làn đường , “muốn”vượt lên xe phía trước , phát hiện hướng đường ngược chiều có xe chạy đến , bạn nên : (1) Lập tức giảm tốc độ và bỏ ý nghĩ vượt xe . (2) Lập tức tăng tốc giành đường vượt lên phía trước . (3) Bấm còi,thúc xe đó giảm tốc độ hoặc tránh nhường	05
030	2	Khi trời mưa lái xe qua đoạn đường lầy, bánh xe có hiện tượng trơn trượt nên: (1) Lập tức đạp phanh giảm tốc độ (2) Đổi số nhỏ, hai tay nắm chặt vô lăng, chú ý hướng trượt của đuôi xe và đánh vô lăng theo đúng hướng đó với góc độ vừa phải. (3) Nhấn ga tăng tốc để vượt qua.	05
031	1	Khi đang chạy xe phát hiện phanh xe mất linh ứng : (1) Lập tức đổi số về số tốc độ thấp và bật sáng đèn xi nhan bên phải , làm động tác chuẩn bị dừng xe vào bên đường . (2) Lập tức dừng xe vào bên đường . (3)Bật sáng đèn pha và bấm còi ,giục người và xe phía trước chú ý tránh nhường .	05
032	1	Dưới tình huống nào thì xe có thể từ đường chạy rẽ sang hướng đường xe bên trái : (1) Khi bên phải đường có xe dừng lại hoặc chướng ngại vật mà hướng đường ngược chiều không có xe đến (2) Khi lên xuống dốc (3) Khi chuẩn bị dừng xe .	05
033	2	Trong đêm khuya chạy xe trên đường vùng ngoại thành, trong tình huống trống trải không người không xe : (1)Có thể chạy xe vượt quá tốc độ . (2)Vẫn chạy theo quy định trong mức hạn chế tốc độ (3) Có thể vượt quá giới hạn một chút , nhưng không nên quá nhanh	05
034	3	Xe ô tô đi qua đoạn đường lầy lội hoặc tích nước ,nên : (1)Tăng tốc chạy qua để tránh khỏi bị sụt xuống vũng bùn lầy . (2) Bấm còi , thúc người đi bộ tránh nhường (3)Giảm tốc độ đi chậm, cẩn thận chạy qua	05
035	3	Trước khi lái xe phát hiện phanh hoặc vô lăng có vấn đề, người lái xe cần: (1) Giảm tốc độ. (2) Vẫn tiếp tục sử dụng (3) Ngừng sử dụng đưa xe đi bảo dưỡng.	05
036	2	Xe ô tô chạy gấp theo sau xe chữa cháy là : (1) Có thể . (2) Không thể (3) Không có quy định .	05
037	3	Lái xe với vận tốc càng cao thì khoảng cách phản ứng của nó : (1) Không đổi (2)Càng ngắn. . (3) Càng dài .	05
038	1	Sau khi uống rượu có được lái xe không? (1) Không được . (2) Được (3) Có thể lái chậm chậm	05

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
039	2	Trong đêm lái xe cùng lúc ngược chiều nhau , khi đối phương không đổi đèn thành đèn cận quang ,nên xử lý thế nào ? (1) Trả đũa đối phương cũng sử dụng đèn viễn quang để báo thù ( 2 ) Không chấp đối phương có trình độ học thức kém cỏi mà dùng đèn cận quang rồi giảm tốc độ chạy chậm (3) Không sao cả	05
040	1	Người lái xe dưới tình huống lái xe trên đường cao tốc , về mặt tâm lý đối với việc xử lý tình huống khẩn cấp (1) Phản ứng chậm chạp hơn thường ngày , khả năng ứng biến giảm thấp (2) Trạng thái không đổi như thường ngày (3) So với thường ngày càng dễ xử lý hơn	05
041	2	Xe chở vật phẩm nguy hiểm có được chạy vào đường hầm núi bất quái hoặc hầm núi tuyết không? (1) Được .(2) Không được . (3) Không có quy định đặc biệt .	03
042	1	Khi lái xe trên đường vút đồ, tàn thuốc, nguồn lửa từ xe ra ngoài (1) Là một hành vi không có đạo đức và nguy hiểm (2) Chỉ cần tôi cảm thấy thoải mái thì có gì mà không được (3) Để xe được sạch sẽ nên vút bỏ rác ra ngoài.	03
043	2	Trong đường hầm dài có lắp đặt nơi đậu xe cong , đó là cung cấp : (1)Dừng xe để nghỉ ngơi (2) Xe đậu lại khi có sự cố (3) Dừng để vượt xe khi xe trước cản trở đường	03
044	2	Xe ô tô chạy trong đường hầm dài : (1) Có thể tùy ý thay đổi làn đường xe . (2) Không được tùy ý thay đổi làn đường xe . (3) Nếu như gặp phải đường xe bị ùn tắc , có thể thay đổi chạy qua làn đường có xe ít	03
045	3	Xe ô tô đi vào đường hầm dài khi gặp phải hỏa hoạn phát sinh cần dừng xe tắt máy: (1) Mọi người ngồi trong xe đóng chặt cửa sổ để đợi cứu trợ (2) Sau khi khóa cửa xe tắt cả mọi người xuống xe tìm hướng thoát nạn (3) Tất cả mọi người xuống xe tìm hướng thoát nạn, cửa sổ mở 1 nửa, chìa khóa xe để lại trên xe và không được khóa cửa xe.	03
046	2	Trước khi xe chạy trong đường hầm dài gặp phải hỏa hoạn xảy ra ,nguyên tắc thoát thân là : (1) Ở lại trong xe đợi cứu viện . (2) Chạy ngược lại với hướng xe chạy để thoát thân . (3) Chạy theo hướng xe chạy để thoát thân .	03
047	2	Xe chạy trong đường hầm liên lạc ( nằm ngang ) với hệ thống đường hầm dài : (1) Cung cấp nơi đậu xe cho các xe bị trục trặc . (2) Khi nguy cấp cần mở cửa , xe mới có thể đi vào (3) Cung cấp cho xe bình thường khi quay đầu xe	03

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
048	1	Khi xe chạy trong đường hầm dài nếu phía trước xảy ra hỏa hoạn , vì muốn giảm bớt độ nguy hại của khói đen do hỏa hoạn phát sinh , khi thoát thân cần làm như thế nào để có thể tránh khói đặc , sự nguy hại tản ra trong nhiệt độ cao . (1) Hạ thấp người xuống và sơ tán ngược hướng xe chạy (2) Hạ thấp người xuống và sơ tán theo hướng xe chạy (3) Sơ tán theo hướng xe chạy với tốc độ nhanh	03
049	2	Xe khách nhỏ là chỉ loại xe có (1) 10 chỗ ngồi trở xuống (2) 9 chỗ ngồi trở xuống (3) 11 chỗ ngồi trở xuống.	02
050	1	Xe ô tô kiểm tra theo định kỳ, trường hợp quá kỳ hạn một tháng trở lên , nên phạt : (1)Phạt tiền và thu giữ bằng lái (2)Thu giữ và hủy bằng lái xe (3) Phạt tiền	02
051	1	Thẻ học lái xe với thời hạn học lái xe có hiệu lực , kể từ ngày lĩnh sẽ giới hạn trong bao nhiêu năm : (1) Giới hạn trong 1 năm (2)Giới hạn trong 2 năm (3) Giới hạn trong 3 năm	02
052	2	Thi lấy bằng lái xe ô tô phổ thông cần phải đủ tuổi : (1)17 tuổi . (2)18 tuổi . (3)19 tuổi .	02
053	3	Thi lấy bằng lái xe ô tô chuyên nghiệp , cần đủ tuổi : ( 1 ) 18 tuổi . (2) 19 tuổi (3) 20 tuổi .	02
054	1	Trường hợp xe hàng loại nhỏ buộc phải chở theo nhân viên nghiệp vụ , ngoài người điều khiển xe ra , không được chở vượt quá : ( 1 ) 2 người ( 2 ) 1 người ( 3 ) 3 người	02
055	1	Trường hợp người lái xe ô tô , cho phép người không có bằng lái xe lái xe của mình , thì nên bị phạt ( 1 ) Thu giữ bằng lái xe ( 2 ) Thu hủy bằng lái xe ( 3 ) Thu hủy bằng sổ xe ô tô	02
056	1	Người lái xe trong khi lái xe gây ra tai nạn làm bị thương hoặc chết người , nên xử lý tức thời , nếu như gây tai nạn làm người khác bị thương nặng hoặc bị tử vong , mà còn chạy trốn (1) Hủy bằng lái xe và suốt đời không được thi lấy bằng nữa (nhưng với trường hợp phù hợp điều kiện đặc biệt , và việc xử phạt hủy bằng lái xe , đối với người đã chấp hành vượt quá thời hạn tương quan quy định , thì không nằm trong giới hạn này ).(2) . Nên phạt tiền. (3) Thu giữ bằng lái xe trong 1 năm .	02
057	1	Đối với các loại xe sử dụng trong kinh doanh (ngoài xe khách cỡ lớn) số lần kiểm định hàng năm là: (1) Xe xuất xưởng chưa đến 5 năm, mỗi năm cần kiểm định ít nhất một lần; Xe xuất xưởng 5 năm trở lên, mỗi năm cần kiểm định ít nhất 2 lần. (2) Xe xuất xưởng 3 năm trở lên, mỗi năm cần kiểm định ít nhất 1 lần. (3) Xe xuất xưởng chưa đủ 5 năm, mỗi năm cần kiểm định ít nhất 2 lần.	00

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
058	2	Người đăng ký thi lấy bằng lái xe chuyên nghiệp ,thành tích đạt yêu cầu trong các môn ( 1 ) Quy tắc giao thông 70 điểm , kiến thức về máy móc xe 60 điểm , thi thực tế trên đường 70 điểm .(2) Quy tắc giao thông 85 điểm , kiến thức về máy móc 60 điểm , thi thực tế trên đường 70 điểm .(3) Quy tắc giao thông 85 điểm , kiến thức về máy móc 70 điểm , thi thực tế trên đường 70 điểm .	02
059	2	Kiểm nghiệm xe ô tô , gồm có 3 loại : (1) Kiểm nghiệm ngưng dùng xe , kiểm nghiệm định kỳ , kiểm nghiệm tạm thời (2) Kiểm nghiệm xin giấy phép , kiểm nghiệm định kỳ , kiểm nghiệm tạm thời (3) Kiểm nghiệm báo phết thải , kiểm nghiệm thải khói , kiểm nghiệm định kỳ	02
060	3	Giấy phép lái xe chuyên nghiệp kể từ ngày được cấp phát , thì mỗi đủ bao nhiêu năm thì thẩm nghiệm 1 lần (1) 1 năm .(2) 2 năm (3) 3 năm .	02
061	1	Thẻ học lái xe , dùng hạn chế để học loại xe nào : (1) Xe cỡ nhỏ , (2) Xe tải lớn ,(3) Xe khách lớn .	02
062	1	Lĩnh bằng lái xe loại xe phổ thông cỡ nhỏ , thì có thể lái : (1) Loại xe cỡ nhỏ tự dùng ,và loại xe máy hạng nhẹ (2) Xe khách nhỏ và xe máy hạng nặng.(3) Xe khách cỡ nhỏ và xe tải lớn .	02
063	2	Nhân viên công trình hoặc cơ cấu sự nghiệp quốc doanh , đeo thẻ đơn vị phục vụ , hoặc các phù hiệu dễ dàng nhận biết khác , khi đi xe tải cỡ nhỏ , không được vượt quá (1) 5 người .(2) 8 người .(3) 4 người .	02
064	3	Khi điều khiển xe ô tô trên đường những ai cần thắt dây an toàn: (1) Người lái xe. (2) Người ngồi ghế phía trước. (3) Người lái xe, người ngồi ghế phía trước và hàng ghế phía sau.	02
065	2	Làn đường xe là đường chuyên dùng để cung cấp cho : (1) Người đi bộ . (2) Xe cộ (3) Người đi bộ và xe cộ	02
066	3	Tín hiệu đèn là tín hiệu chỉ thị dùng để quản chế việc : (1) Đi về phía trước (2) Chú ý , dừng lại (3) Chú ý , đi về phía trước , dừng lại	02
067	1	Những người đã có thẻ học lái xe cần học lái tại: (1) Khu vực tập lái xe hoặc những đoạn đường và thời gian sử dụng được cảnh sát khu vực chỉ định (3) Trên xa lộ (3) Trên đường cao tốc.	02
068	1	Trường hợp lấy được bằng lái xe phổ thông mà kinh doanh lái xe chuyên nghiệp là (1) Hành vi vi phạm (2) Hành vi hợp pháp (3) Quy định pháp luật không hạn chế	02



## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
069	3	Khi xe ô tô chạy đến nút đường giao cắt và muốn rẽ , nên bật xi nhan báo hiệu cách nút đường giao cắt bao nhiêu mét : (1) 10 m (2) 20 m . (3) 30 m .	02
070	1	Khi bằng lái xe đã bị rách nát , không còn nhận ra rõ ràng , cần : (1) Xin đổi phát mới .(2) Thi lại để lấy bằng mới .(3) Đợi 6 năm sau khi được đổi bằng sẽ lĩnh đổi.	02
071	1	Trường hợp người lái xe ô tô mang bằng lái xe cho người khác mượn lái xe , thì nên bị phạt : ( 1 ) Thu giữ bằng lái xe ( 2 ) Thu hủy bằng lái xe ( 3 ) Thu hủy bằng số xe ô tô	02
072	3	Người lái xe sử dụng giấy phép lái xe giả mạo, sửa chữa hoặc dùng hình thức gian dối để lấy giấy phép lái xe sẽ bị? (1) Phạt tiền (2) Thu hồi giấy phép lái xe (3) Phạt tiền, lập tức cấm điều khiển xe đồng thời tịch thu giấy phép lái xe.	02
073	2	Khi mất bằng lái xe nên : (1) Thi lại để lấy bằng mới (2) Xin với cơ quan giám sát đường bộ bù cấp phát.(3) Đăng báo báo hủy bỏ là được	02
074	3	Người hành nghề lái xe là : (1) Người lái xe phổ thông (2) Người lái xe phổ thông hoặc người lái xe chuyên nghiệp đều được .(3) Người lái xe chuyên nghiệp	02
075	1	Khi mua xe ô tô , nhiên liệu , chủng loại có sự biến đổi ...v v, nên (1)Phải đăng ký làm thủ tục tại cơ quan giám sát đường bộ (2)Đăng ký làm thủ tục tại cơ quan cảnh sát (3) Đăng ký làm thủ tục tại Bộ giao thông	02
076	2	Kính trên cửa sổ của xe tắc xi : (1) Có thể dán giấy phản quang không trong suốt. (2)Không được dán giấy có màu không trong suốt hoặc giấy cách nhiệt .(3) Nên có rèm cửa sổ .	02
077	2	Xe khách cỡ nhỏ tự dùng , lĩnh được giấy phép xe , với thời hạn xuất xưởng chưa đầy bao nhiêu năm , thì miễn giảm định kỳ kiểm nghiệm .:(1) 4 năm .(2) 5 năm (3) 6 năm .	02
078	3	Nguyên do là vì mắc bệnh, đi nước ngoài...v v khi người có bằng lái xe hành nghề chuyên nghiệp không thể đi thẩm nghiệm đúng thời hạn, có thể mang bằng cũ và những chứng minh có liên quan, xin với cơ quan giám sát đường bộ địa phương thẩm nghiệm bù, nhưng phải là sau khi hết bệnh hoặc về nước.(1) Trong vòng 1 tháng ( 2 ) Trong vòng 3 tháng . (3) trong vòng 6 tháng .	02
079	2	Xin thẻ học lái xe ô tô , cần phải đủ tuổi : (1) 16 tuổi .(2) 18 tuổi . (3) 20 tuổi .	02

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
080	1	Đã lĩnh được thẻ học lái xe , khi học lái xe trên tuyến đường , cần phải có người lái xe đã lĩnh bằng lái xe , học lái các loại xe ngồi ở bên cạnh chỉ đạo và giám hộ : ( 1 ) Phải ( 2 ) Không phải ( 3 ) Không có quy định	02
081	3	Xin ghi tên dự thi bằng lái xe chuyên nghiệp , tuổi cao nhất không được vượt quá ; (1)45 tuổi .(2) 55 tuổi .(3) 65 tuổi .	02
082	1	Thi lĩnh bằng lái xe phổ thông , cao tuổi nhất là : (1)Không bị hạn chế (2) 65 tuổi .(3) 60 tuổi .	02
083	2	Đối với người cần thi lấy bằng lái xe phổ thông xe cỡ nhỏ , cần phải trải qua bao nhiêu thời gian học lái xe .(1) 6 tháng trở lên (2) 3 tháng trở lên (3) 2 tháng trở lên .	02
084	1	Thi cấp giấy phép lái xe chuyên nghiệp loại nhỏ cần có thời gian học lái: (1) Từ 6 tháng trở lên hoặc đã có bằng lái xe phổ thông loại nhỏ 3 tháng trở lên (2) Từ 9 tháng trở lên (3) Từ 10 tháng trở lên.	02
085	2	Nếu có sự thay đổi về họ tên, ngày sinh, địa chỉ ...của người lái xe cần xử lý như nào: (1) Không có qui định (2) Đến cơ quan quản lý đường bộ để làm thủ tục thay đổi. (3) Tự sửa đổi.	00
086	2	Khi bằng lái xe bị xử phạt như bị hủy , xóa bỏ hoặc thu giữ cần xử lý thế nào : (1) Không có quy định .(2) Nên nộp bằng lái xe về cho cơ quan giám sát đường bộ địa phương (3).Nộp cho cơ quan cảnh sát.	02
087	1	Người nhờ người khác thi bằng lái xe hộ , xử phạt người nộp đơn dự thi là : (1) Hủy bỏ tư cách dự thi của người nộp đơn dự thi, xóa bỏ bằng lái xe đã lĩnh, mà còn trong vòng 5 năm kể từ ngày bị phát hiện không được dự thi .(2) Không cho phép dự thi trong 3 tháng.(3) Không cho phép dự thi trong nửa năm.	02
088	2	Trường hợp người bị ngộ độc cồn , thuốc gây mê và những thuốc gây hưng phấn khác :(1) Được phép tham gia thi lấy bằng lái xe .(2) Không được phép tham gia thi lấy bằng lái xe ô tô .(3) Vẫn chưa có những quy định đặc biệt .	02
089	1	Người mắc bệnh thần kinh hao nhược , mù mắt , bị động kinh : (1) Không được tham gia thi lấy bằng lái xe .(2) Được phép tham gia thi lấy bằng lái xe phổ thông .(3) Không có quy định đặc biệt.	02
090	2	Bị xử phạt thu giữ ,hủy bằng lái xe, khi vẫn chưa hết kỳ hạn : (1) Được phép tham gia dự thi lấy bằng lái xe .(2) Không được phép tham gia dự thi lấy bằng lái xe .(3) Vẫn chưa có quy định đặc biệt .	02

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
091	3	Khi bị mất bằng lái xe : (1) Phải nhớ số ghi trên bằng lái xe ,để chuẩn bị khi bị truy hỏi. (2)Thi lấy lại bằng mới .(3) Xin bù cấp phát.	02
092	2	Điểm đạt tiêu chuẩn khi thi thực tế trên đường là : (1) 60 điểm . (2) 70 điểm (3) 80 điểm .	02
093	3	Điểm thi hợp tư cách tiêu chuẩn về phần quy tắc giao thông là : (1) 60 điểm. (2) 75 điểm .(3) 85 điểm.	02
094	3	Đối với người chưa có bằng lái xe mà lái xe phổ thông loại nhỏ, sẽ bị phạt tiền ở mức : (1) 300 đến 600 Đài Tệ (2) 3.600 đến 7.200 Đài Tệ.(3) 6.000 đến 12.000 Đài Tệ	02
095	1	Thời gian ngưng việc tạm thời dừng xe : (1) Chưa đầy 3 phút .(2) Chưa đầy 5 phút . ( 3 ) Chưa đầy 10 phút .	02
096	1	Khi điều khiển xe trên đoạn đường có tốc độ qui định 40km/giờ, xe ô tô đột nhiên không thể di dịch cần: (1) Đặt biển báo sự cố trên mặt đường cách thân sau xe khoảng 5~30m. (2) Bật sáng tất cả đèn xe, đồng thời ấn còi (3) Bật đèn pha và đèn hậu là được.	02
097	1	Ngoài khoang xe ô tô ra : (1) Không được chở người .(2) Được chở người . (3) Không hạn chế .	02
098	1	Xe ô tô vận chở hành khách : (1) Không được vượt quá số người đã phê chuẩn .(2) Cần xem nhu cầu mà quyết định.(3) Không có quy định hoặc hạn chế .	02
099	2	Xe tắc xi từ chối chở hành khách : (1) Được (2) Không được .(3) Không có quy định .	02
100	3	Bề ngang xếp hàng hóa trên xe : (1) Có thể vượt quá thân xe 0,5m. (2) Có thể vượt quá thân xe 1 m . (3) Không được vượt ra khỏi thân xe.	02
101	2	Xe ô tô chở những vật phẩm nguy hiểm khi đậu xe , nên đậu ở : (1) Bãi đậu xe dưới tầng ngầm .(2) Ở những nơi trống trải râm mát .(3) Ở nơi xe nhiều ,người ít.	02
102	2	Xe chở những vật phẩm nguy hiểm ,khi phát hiện lòi ra ngoài hoặc thấm chảy ra ngoài nên : ( 1 ) Tăng tốc nhanh chóng đến mục đích của nơi cần đến.(2) Dừng lại để xử lý cho gọn gàng ổn thỏa .(3) Không có pháp lệnh quy định .	02
103	3	Trường hợp người lái xe ô tô , khi lái xe vi phạm luật an toàn giao thông đường lộ , vì vậy mà gây ra tai nạn dẫn đến chết người , thì : ( 1 ) Thu giữ giấy phép xe ( 2 ) Thu giữ bằng lái xe ( 3 ) Thu hủy bằng lái xe	02

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
104	2	Trường hợp người lái xe ô tô khi lái xe gây tai nạn , tuy là không có người bị thương hoặc tử vong , nhưng lại không chiếu theo quy định xử trí và bỏ trốn , ngoài bị xử phạt tiền ra , đồng thời còn : ( 1 ) Thu giữ giấy phép xe ( 2 ) Thu giữ bằng lái xe ( 3 ) Thu hủy bằng lái xe	02
105	1	Khi xe ô tô chạy đến nút đường giao cắt , có vẽ con lươn giao thông vẽ phân hướng làn đường xe nhanh xe chậm , các xe chạy trên làn đường xe chậm : ( 1 ) Không được rẽ trái .(2) Được rẽ trái.(3) Không có quy định .	02
106	2	Các xe rẽ trái phải chạy trên đường ngược chiều , khi đã rẽ xong và cần tiến vào cùng một làn đường , thì nên nhường : (1) Xe rẽ phải đi trước .(2) Xe rẽ trái đi trước .(3) Đồng thời cùng tiến lên phía trước .	02
107	2	Người lái xe không chạy ở giữa đường bên phải trên đường chưa có vẽ vạch ký hiệu , nên xử : (1) Thu giữ bằng lái xe .(2) Phạt tiền .(3) Thu giữ giấy phép xe	02
108	2	Hai xe chạy ngược chiều cùng lúc trong đêm , nên sử dụng : (1) Đèn viễn quang.(2) Đèn cận quang .(3) Có thể tắt đèn và nép vào nhường đường	02
109	1	Xe ô tô chạy đến nút đường giao cắt nơi không có tín hiệu đèn hoặc tín hiệu đèn bị trục trặc mà cũng không có nhân viên giao thông chỉ huy .(1) Xe đường nhánh nên nhường xe đường chính đi trước .(2) Xe đường chính nhường xe đường nhánh.(3) Có thể không nhường nhau .	02
110	1	Xe chạy đến nút đường giao cắt , tiến hành rẽ vòng , khi gặp nhân viên chỉ huy giao thông và tín hiệu đèn cùng lúc , thì chiếu theo : (1) Nhân viên chỉ huy giao thông chỉ huy làm chuẩn .(2) Tín hiệu đèn làm chuẩn .(3) Không có quy định.	02
111	2	Tại cột chữa cháy ,cửa ra vào của phòng chữa cháy , không được tạm thời đậu xe trong khoảng cách là bao nhiêu : (1) 10 m. (2) 5 m .(3) 15 m.	02
112	1	Xe ô tô chuyên chở vật phẩm nguy hiểm , khi chạy : (1) Trên xe phía trước và sau nên treo cờ đỏ hình tam giác ,làm biểu thị cảnh báo .(2) Vận tải tương tự như những xe khác .(3) Không có quy định .	02
113	3	Xe tải chở hàng hóa với thể tích hoặc độ dài mà thân xe không thuộc loại xe toa có thể dung nạp , độ dài đuôi thẳng của nó không được vượt quá độ dài toàn xe .: (1)20% 。 (2)25% 。 (3)30% 。	02

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
114	1	Tốc độ lái xe phải tuân theo biển ký hiệu hoặc vạch ký hiệu hạn chế tốc độ quy định , trường hợp không có biển ký hiệu hoặc vạch ký hiệu , tốc độ lái xe không được vượt quá 50 km /h , nhưng với các đường lộ chưa có vẽ vạch làn đường , vạch phân hướng lái xe hoặc vạch hạn chế phân hướng , hoặc làn đường xe chạy chậm có thiết lập vạch phân cách làn đường xe nhanh chậm , thì tốc độ mỗi giờ không được vượt quá : ( 1 ) 40km ( 2 ) 50km ( 3 ) 60km	02
115	2	Xe ô tô chạy đến trước đường sắt , nếu khi phía trước có xe, phải đợi cho xe phía trước rời khỏi đường sắt bao nhiêu mét thì mới bắt đầu chạy qua : (1) 5 m (2) Khoảng cách thích đáng mà xe sau có thể an toàn vượt qua .(3) 15 m.	06
116	3	Loại xe nào dưới đây phải viết thêm bảng số xe bằng sơn : (1) Xe khách lớn.(2) Xe khách nhỏ tự dùng, (3) Xe tải lớn, xe tải nhỏ .	02
117	1	Khi điều khiển xe nếu thấy ký hiệu hoặc vạch ký hiệu đường sắt cần giảm tốc độ xe xuống: (1) Dưới 15km/h (2) Dưới 20km/h (3) Dưới 30km/h.	06
118	2	Xe ô tô trên đường cùng chiều có hai làn đường xe trở lên , xe ô tô cỡ nhỏ có tốc độ tương đối chậm , nên chạy : (1) Làn đường bên trong .(2) Làn đường bên ngoài ( 3 ) Đường xe chậm .	02
119	1	Xe ô tô chạy đến nút đường giao cắt ,khi rẽ phải , trước tiên cần : (1) hiển thị đèn xi nhan hoặc ra hiệu lệnh tay .(2) Thay đổi làn đường .(3) Rẽ vòng	02
120	3	Trên đường cùng chiều có hai làn đường xe trở lên ,xe cỡ nhỏ nên chạy ở : (1) Làn đường bên trong (2) Làn đường bên ngoài . (3) Làn đường bên trong , bên ngoài đều được , nhưng không được tự ý thay đổi làn đường	02
121	3	Khi xếp hàng lên trên cùng một chuyến xe , hàng nặng nên để ở : (1) Bộ phận sau xe .(2) Bộ phận trước xe . (3) Phân phối bình quân đều trên nền xe .	02
122	2	Chở hàng hóa có chỉnh thể quá dài, quá rộng, quá cao và quá nặng nên : (1) Chạy vào ban ngày khi ánh sáng tốt .(2) Cần lĩnh giấy chứng nhận thông hành tạm thời. , đồng thời đằng trước và sau xe treo cờ nguy hiểm để báo hiệu. (3) Hai đầu hàng hóa cần có người coi giữ .	02

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
123	2	Xe ô tô khi chưa thông qua cơ quan giám sát quốc lộ thẩm tra xong phê chuẩn : (1) Được tùy tiện mắc kéo thêm xe phụ. (2) Không được tùy tiện mắc kéo thêm xe phụ chạy .(3) Chỉ có thể mắc kéo xe phụ một đoạn .	02
124	1	Trước khi chạy xe ,đối với các linh kiện máy như tay lái ,phanh xe...vv , nên : (1)Kiểm tra tỉ mỉ. (2) Không cần kiểm tra. (3) Kiểm tra hoặc không kiểm tra đều được.	02
125	1	Các công cụ sửa chữa xe mang theo xe , nên (1) Mang theo xe để sẵn trong xe (2) Không cần mang theo để sẵn trong xe .(3) Cất giữ trong ga ra xe.	02
126	3	Trước khi bắt đầu chạy xe, nên : (1) Không cần hiển thị đèn xi nhan (2)Bấm 3 tiếng còi ngắn (3) Hiển thị đèn xi nhan	02
127	2	Khi người lái xe khi chạy xe : (1) Có thể chạy liên tục trong 10 tiếng đồng hồ .(2) Chạy liên tục không được vượt quá 8 tiếng đồng hồ .(3) Có thể căn cứ vào thể lực để quyết định	02
128	1	Khi xe ô tô rẽ phải : (1) Nên bật xi nhan trước sau bên phải .(2) Nên bật xi nhan trước sau bên trái.(3) Cánh tay phải duỗi thẳng về phía phải biểu thị rẽ phải.	02
129	2	Khi xe ô tô chạy gần trường học,bệnh viện : (1) Bấm còi kêu nhiều lần , khiến cho học sinh hoặc người bệnh phải chú ý . (2) Ngoại trừ gặp những tình huống khẩn cấp hoặc nguy hiểm ra , không được bấm còi.(3) Chỉ được bấm 1 tiếng còi ngắn.	02
130	1	Quy định bấm còi xe ô tô ( 1) Không được bấm liên tục 3 lần trở lên .(2) Không được bấm liên tục 4 lần trở lên. (3) Không được bấm liên tục 5 lần trở lên .	02
131	3	Thời gian xe ô tô bấm còi , mỗi lần : (1) Không được vượt quá 2 giây .(2) Không được vượt quá 1 giây .(3) Không được vượt quá 0,5 giây .	02
132	3	Xe chạy đoạn đường có lắp đặt dấu hiệu chỉ đường vòng , đường dốc, đường hẹp, nên : (1) Tăng tốc vượt qua , để tránh xe cộ ùn tắc (2) Khi xe đang trước chạy với tốc độ quá chậm, nên bấm còi khiến xe phía trước phải tăng tốc để tiến về phía trước. (3) Nên giảm tốc độ và đi chậm lại, chuẩn bị tư thế dừng xe trong bất cứ lúc nào .	02

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
133	1	Khi xe ô tô chạy qua đoạn đường có biển dấu hiệu chỉ trường học , bệnh viện , nên : (1) Giảm tốc độ đi chậm , chuẩn bị tư thế dừng xe bất cứ lúc nào .(2) Bấm còi nhiều lần , để người ta chú ý (3) Tăng tốc vượt qua , để tránh xe cộ và người đông đúc ùn tắc .	02
134	3	Khi xe ô tô cùng chạy trên một làn đường , nên giữ khoảng cách giữa xe trước và xe sau : (1) 1 m trở lên .(2) 5 m trở lên . (3)Khoảng cách có thể phanh xe trong bất cứ lúc nào .	02
135	1	Xe ô tô trừ chạy trên đường một chiều hoặc đường chỉ định chạy ở làn đường bên trong ra ,tại đường chưa có vạch phân hướng lái xe hoặc vạch hạn chế phương hướng , nên : (1) Chạy nép vào bên phải (2) Chạy nép vào bên trái. (3) Chạy ở giữa đường .	02
136	2	Khi xe gặp tình huống đặc biệt, cần phải chạy ở bên trái đường , nên : (1) Tăng tốc chạy nhanh. (2) Giảm tốc độ chạy chậm lại và chú ý các xe phía trước cùng với những người đi bộ ở cạnh đường .(3) Bấm còi nhiều lần,khiến cho xe ngược chiều biết .	02
137	1	Khi xe chạy ngược chiều cùng lúc trên đường có dốc hẹp núi cao , cần : (1) Xe xuống dốc nhường xe lên dốc đi trước . (2) Xe lên dốc nhường xe xuống dốc đi trước .(3) Không cần nhường nhau .	02
138	2	Khi trên tuyến đường chưa có vạch phân hướng , hoặc đường sắt , hoặc đường không tốt mà hai xe chạy ngược chiều cùng lúc, nên : (1) Tăng tốc đi nhanh (2) Giảm tốc độ và đi chậm lại . (3) Chạy như thường lệ.	02
139	3	Trên đường giao thông đông đúc trong khu đô thị: (1) Sau khi bấm còi 2 tiếng dài, có thể vượt xe.(2) Sau khi bấm còi hai tiếng ngắn , có thể vượt xe.(3) Không được bấm còi và vượt xe.	02
140	1	Xe đã lĩnh giấy phép xe tạm thời : (1) Không được chở hành khách hàng hóa và thu phí kinh doanh. (2) Có thể chở hàng hóa kinh doanh (3)Không có quy định .	02
141	1	Người lái xe phía trước nghe thấy tiếng còi muốn vượt xe của xe đằng sau , nếu như tình huống phía trước không có chướng ngại : (1) Nên giảm tốc độ và đi nép vào bên đường hoặc biểu thị đồng ý nhường đường. (2) Không cần tránh nhường đường .(3) Tăng tốc chạy đi	02

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
142	1	Khi nghe thấy có tiếng còi của xe chữa cháy ,xe cứu thương , xe cảnh sát , hoặc xe cứu hộ công trình , dù là xe đến từ hướng nào , nên : (1) Lập tức tránh nhường đường . (2) Không cần tránh nhường đường. (3) Chỉ cần không chạy vượt quá tuyến vạch quy định ,thì không cần phải nhường đường .	02
143	1	Xe đang chạy ở trên làn đường bên trong , khi muốn rẽ ở nút đường giao cắt, nên: (1) Trước nút đường giao cắt cách 30 m phải bật xi nhan bên trái báo hiệu , khi chạy đến trung tâm nút đường giao cắt thì rẽ trái (2) Chạy đến nút đường giao cắt lập tức rẽ trái . ( 3 ) Bật xi nhan bên phải rẽ trái .	02
144	1	Xe ô tô chạy gần trước đường vạch ngang dành cho người đi bộ qua đường , nên (1) Giảm tốc độ đi chậm lại , khi có người đi bộ qua đường , nên tạm dừng lại ưu tiên nhường đường cho người đi bộ đi qua trước . (2) Cẩn cứ vào chỉ thị của đèn tín hiệu hoặc sự chỉ huy của nhân viên chỉ huy giao thông để đi qua . (3) Bấm còi tăng tốc đi qua.	02
145	1	Khi bộ máy rào chắn ở trên đoạn đường sắt vẫn chưa hạ xuống ,hoặc khi nhân viên coi giữ vẫn chưa có biểu thị dừng lại , nên : (1) Vẫn phải nhìn , lắng nghe xem hai đầu đường sắt xác định không có xe lửa tới , thì mới bắt đầu chạy qua. (2) Tăng tốc chạy qua (3) Đợi sau khi người coi giữ có biểu thị xong thì đi qua .	06
146	2	Khi xe xuống dốc nên : (1) Vì tiết kiệm xăng dầu có thể tắt điện trả số xe về số 0 (2) Vì sự an toàn , không được tắt động cơ và trả số 0 thả chạy trượt ( 3 ) Không cần thay đổi số xe	02
147	1	Khi xe ô tô chạy trên đoạn đường hai chiều có 2 làn đường và có vạch hạn chế phân hướng: (1) Không được chạy xe vào trong làn đường của xe ngược chiều đi đến . (2) Được phép chạy xe vào trong làn đường của xe ngược chiều đi đến . (3) Nếu phía trước không có xe đến , thì được phép chạy xe vào trong làn đường của xe ngược chiều đi đến .	02
148	3	Khi hai xe ô tô đi ngược chiều cùng lúc , khoảng cách giữa các xe, không được ít hơn : (1) 2 m ( 2 ) 1m . (3) 0,5m	02
149	3	Khi xe ô tô muốn thay đổi làn đường , trước tiên nên : (1) Bấm còi (2) Đổi đèn . (3) Hiển thị đèn xi nhan hoặc ra hiệu bằng tay .	02
150	3	Trên đoạn đường có lắp đặt biển dấu hiệu đường vòng ,đường dốc, cầu hẹp , đường hầm, hoặc đường sắt : (1) Có thể quay đầu xe (2) Giảm tốc độ xuống còn khoảng 5 km thì có thể bắt đầu quay đầu xe . (3) Không được quay đầu xe .	02



## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
151	3	Trong khi đang chạy xe gặp phải sương mù dày đặc, nên : (1) Sử dụng đèn xi nhan . (2) Đèn phanh xe . (3) Bật sáng đèn pha .	02
152	1	Trước khi quay đầu xe nên : (1) Tạm thời dừng lại và hiển thị xi nhan rẽ trái hoặc ra hiệu bằng tay , xem trước sau không có xe đến , đồng thời chú ý người đi bộ qua đường , rồi mới bắt đầu quay đầu xe .(2) Không cần hiển thị đèn hoặc hiệu tay ,chỉ cần bấm còi 2 tiếng dài , thì có thể quay đầu xe . (3) Chỉ cần bấm 3 tiếng còi ,thì có thể lập tức quay đầu xe	02
153	1	Khi đỗ xe ô tô cần: (1) Dựa theo hướng thuận của xe đỗ vào sát lề đường bên phải. (2) Đỗ sát vào lề đường bên trái. (3) Đỗ xe vào khu vực gần và thuận tiện nhất không cần để ý đến người khác. Đối với đường một chiều cần đỗ sát vào lề đường.	00
154	1	Đối với xe đã báo phế thải để thanh lý : (1) Không được tái đăng kiểm cấp giấy phép để sử dụng .(2) Sau khi tu sửa xong có thể xin đăng kiểm cấp giấy phép để sử dụng . (3) Không có quy định .	02
155	1	Khi động cơ khung gầm của ô tô , hệ thống điện của xe bị hư hỏng không thể sử dụng được , nên : (1) Xin báo phế thải để thanh lý với cơ quan giám sát đường bộ , nộp lại giấy phép xe . (2) Xe đã báo phế thải để thanh lý , tùy ý vứt bỏ .(3) Bán xe và cả biển số cho cửa hàng xe cũ	02
156	2	Người lợi dụng xe ô tô phạm tội đã bị phán quyết xác định hình phạt tù : (1) Thu giữ bằng lái xe từ 3 tháng đến 6 tháng. (2) Hủy bằng lái xe đó và suốt đời không được thi lại ( nhưng nếu phù hợp điều kiện riêng , mà xử phạt hủy bằng lái và giấy phép, người chấp hành đã quá thời gian quy định, thì sẽ không ở trong hạn chế này. (3) Hủy bằng lái xe và trong 1 năm không được tham gia thi để lấy bằng.	02
157	2	Khi ô tô gặp phải sự cố giao thông đã gây ra tổn hại lớn, sau khi tu sửa xong nên thực thi (1) Định kỳ kiểm nghiệm .(2) Tạm thời kiểm nghiệm. (3) Xin lĩnh giấy phép xe kiểm nghiệm	02
158	3	Người lái xe tắc xi không tuân thủ theo quy định mà đăng ký thủ tục hành nghề , và khi lấy được thẻ đăng ký thì lập tức hành nghề : (1) Thu giữ bằng lái (2) Hủy bằng lái . (3) Xử phạt tiền .	02
159	3	Đối với người dự thi bằng lái xe rời moóc ,cần trải qua : (1) Đã lĩnh bằng lái xe khách loại nhỏ từ 1 năm trở lên .(2) Có bằng xe tải lớn từ 1 năm trở lên.(3) Có bằng lái xe khách cỡ lớn từ 1 năm trở lên , hoặc có bằng lái xe tải cỡ lớn từ 2 năm trở lên .	02

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
160	1	Có bằng lái xe tải cỡ lớn , thì có thể lái các xe : (1) Xe cỡ nhỏ , xe máy hạng nhẹ (2) Xe khách cỡ lớn . (3) Xe rờ moóc	02
161	2	Khi trẻ con đi xe khách loại nhỏ ,nên ngồi ở : (1) Ghế trước .(2) Ghế sau .(3) Ghế trước sau đều được .	02
162	1	Xe ô tô do sự cố mà làm thủ tục ngưng dùng xe , thời hạn nhiều nhất không được vượt quá:(1)1năm .(2) 1 năm rưỡi .(3) 2 năm .	02
163	1	Đối với xe chở vật phẩm nguy hiểm , ở trên cầu , đường hầm , bãi hỏa tán trong phạm vi bao nhiêu mét , nghiêm cấm đậu xe : (1) 100 m (2) 200 m (3) 300m	02
164	1	Ở nút đường giao cắt , trạm đón xe công cộng cách bao nhiêu mét không được dừng xe tạm thời .: (1) 10 m (2) 20 m (3) 300 m .	02
165	3	Sử dụng giấy phép xe giả mạo , bị sửa đổi ,hoặc dối trá để lĩnh , nên xử phạt: (1)Phạt tiền và nghiêm cấm không được lái xe .(2) Giữ giấy phép xe.(3) Phạt tiền , giữ giấy phép xe và nghiêm cấm không được chạy tiếp .	02
166	1	Đối với người lái xe có một trong những tình trạng như dưới đây ,cần phải cho tham gia học lớp an toàn giao thông .(1) Vượt đường sắt .(2) Dừng xe tạm thời trong khoảng 10m cách nút đường giao cắt (3) Khi thay đổi làn đường xe , không chú ý khoảng cách an toàn.	02
167	3	Đối với tất cả những người đã lĩnh biển xe ô tô mà không treo hoặc không treo theo căn cứ vị trí quy định, nên phạt : ( 1 ) Phạt tiền và thu giữ giấy phép xe.(2) Phạt tiền và hủy giấy phép xe . (3) Phạt tiền , thu giữ giấy phép và nghiêm cấm chạy xe .	02
168	3	Trường hợp đã có bằng lái xe ô tô , lái xe tải cỡ lớn : (1) Miễn phạt .(2) Phạt tiền (3) Phạt tiền và nghiêm cấm lái xe .	02
169	3	Người lái xe, người ngồi ghế phía trước hoặc hàng ghế phía sau xe ô tô loại nhỏ không thắt dây an toàn, điều khiển xe tại đoạn đường nào nêu dưới đây sẽ bị phạt tiền và xử phạt: (1) Chỉ thích hợp dùng cho đường quốc lộ cấp tỉnh. (2) Chỉ thích hợp sử dụng trên đường xa lộ hoặc đường cao tốc. (3) Tất cả các đoạn đường.	02

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
170	2	Điều khiển xe ô tô sau khi uống rượu, nếu kiểm tra nồng độ cồn vượt qua tiêu chuẩn qui định nhưng chưa đạt đến mức độ xử phạt hình sự thì cần xử lý thế nào: (1) Chuyển cho tòa án dựa vào luật hình sự để phán quyết. (2) Phạt tiền, chuyển xe đến khu vực bảo quản xe ô tô tạm giữ và đình chỉ giấy phép lái xe 1 năm. (3) Thu hồi giấy phép lái xe.	02
171	1	Đối với người lái xe tắc xi trước khi kinh doanh nên : (1) Thi lấy bằng lái xe chuyên nghiệp đồng thời làm thủ tục đăng ký hành nghề .(2) Thi lấy bằng lái xe phổ thông , đồng thời làm thủ tục đăng ký hành nghề.(3) Chỉ cần thi lấy bằng lái xe chuyên nghiệp.	02
172	3	Người lái xe ô tô , chạy xe vượt quá tốc độ quy định với tốc độ thời gian 60km /h trở lên, xử phạt : (1) 1.200 đến 2.400 Đài tệ.(2) 2.400 đến 6.000 Đài tệ (3) 6.000 đến 24.000 Đài tệ	02
173	3	Trường hợp người lái xe ô tô trong vòng 6 tháng vi phạm giao thông và bị ghi điểm tới trên 6 điểm , ngoài việc phải thực hiện việc tham gia khóa học về quy định an toàn giao thông ra , còn bị xử phạt : ( 1 ) Thu hủy bằng lái xe ( 2 ) Phạt tiền ( 3 ) Thu giữ bằng lái xe	02
174	2	Trường hợp xe ô tô bị ghi điểm vi phạm giao thông nội trong 3 tháng có tới trên 3 điểm , thì bị xử phạt : ( 1 ) Phạt tiền ( 2 ) Thu giữ bằng số xe ô tô ( 3 ) Thu hủy bằng số xe ô tô	02
175	1	Say rượu lái xe hoặc đi qua các đường dành cho người đi bộ qua đường mà không ưu tiên cho người đi bộ dẫn đến làm người khác bị thương hoặc tử vong , nếu như trường hợp phải chịu trách nhiệm hình sự: (1) Tăng nặng thêm hình phạt tới 1/2 (2) Không cần xử phạt. (3) Các mức độ xử phạt vẫn dựa trên hình phạt như ban đầu.	02
176	1	Người vi phạm luật lệ giao thông bị xử phạt, nếu không đồng ý với mức xử phạt của cơ quan chức năng có thể: (1) KIỆN lên phòng xử lý các vụ kiện hành chính của tòa án địa phương (2) Kháng nghị với Bộ giao thông (3) Đề trình lên Viện hành chính.	02
177	3	Những xe nào dưới đây cần phải trang bị bình chữa cháy hợp với quy định để trong xe: (1) Xe cỡ nhỏ. (2) Xe máy (3) Xe khách lớn , xe tải lớn, máy kéo xe tải, xe đặc biệt dành riêng cho trẻ nhỏ, cùng với xe nhỏ có gắn thùng xe kéo .	02
178	3	Các loại xe nào dưới đây nên lắp đặt thiết bị chống cuộn vào: (1)Xe cỡ nhỏ . (2) Xe khách lớn (3) Xe kéo và xe tải lớn.	02

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
179	1	Xe khách loại nhỏ tự dùng đã được cấp giấy phép xe, ngoài có sử dụng xăng dầu khí đốt hoá lỏng và khí tự nhiên ép nhỏ làm nhiên liệu ra, số lần kiểm nghiệm , nên là : (1) Số năm xuất xưởng vẫn chưa đủ 5 năm, miễn kiểm tra định kỳ; 5 năm trở lên và chưa đủ 10 năm mỗi năm xét nghiệm ít nhất 1 lần ; hơn 10 năm mỗi năm kiểm tra ít nhất 2 lần. (2) Trường hợp số năm xuất xưởng hơn 10 năm mỗi năm kiểm nghiệm ít nhất 3 lần. (3) Trường hợp số năm xuất xưởng chưa đầy 5 năm, mỗi năm kiểm tra ít nhất 2 lần	02
180	2	Khi điều khiển xe trên đường quốc lộ không thuộc đường cao tốc và xa lộ, nếu người lái xe, người ngồi ghế phía trước và hàng ghế phía sau không thắt dây an toàn, người lái xe sẽ bị phạt: (1) 500 Đài tệ. (2) 1.500 Đài tệ. (3) 3.000 Đài tệ.	02
181	1	Khi điều khiển xe ô tô người lái xe cầm điện thoại di động, máy vi tính hoặc các thiết bị có chức năng tương tự để gọi điện thoại, nói điện thoại, chuyển thông tin hoặc các hành vi có ảnh hưởng đến an toàn giao thông khác sẽ bị xử phạt: (1) 3.000 Đài tệ (2) 2.000 Đài tệ (3) 1.000 Đài tệ.	02
182	1	Khi kiểm tra người lái xe có nồng độ cồn vượt quá tiêu chuẩn qui định, ngoài việc lập tức chuyển xe đến trạm bảo quản tạm giữ xe ô tô và tạm giữ giấy phép lái xe 1 năm còn bị phạt: (1) 15.000 ~ 90.000 Đài tệ. (2) 10.000~30.000 Đài tệ. (3) 6.000~12.000 Đài tệ.	02
183	2	Người lái xe trong quá trình điều khiển giao thông nếu kiểm tra có nồng độ cồn vượt quá qui định, trong vòng 5 năm vi phạm 2 lần qui định này, ngoài việc chịu phạt số tiền 90.000 Đài tệ, lập tức chuyển xe về khu vực bảo quản tạm giữ xe ô tô còn bị: (1) Tạm giữ giấy đăng ký xe (2) Thu hồi giấy phép lái xe (3) Tạm giữ giấy phép lái xe.	02
184	3	Trường hợp có trên hai chiếc xe ô tô chạy đua hoặc độ tài lái xe trên đường , ngoại trừ phạt tiền người lái xe từ 30.000 đến 90.000 Đài tệ , và cấm lái xe ngay tại chỗ , đồng thời nên phạt : ( 1 ) Thu giữ bằng lái xe ( 2 ) Thu hủy bằng số xe ( 3 ) Thu hủy bằng lái xe	02
185	1	Người điều khiển xe ô tô nếu từ chối không kiểm tra nồng độ cồn, ngoài việc bị phạt 90.000 Đài tệ còn: (1) Thu hồi giấy phép lái xe. (2) Tạm giữ giấy phép lái xe. (3) Tạm giữ giấy đăng ký xe.	02
186	1	Trường hợp xe ô tô trên 8 tấn không theo quy định lắp đặt bộ ghi nhận lái xe , thì phạt người sở hữu xe ô tô : ( 1 ) Phạt tiền ( 2 ) Thu giữ giấy phép xe ( 3 ) Thu hủy bằng lái xe	02

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
187	3	Trường hợp lái xe ô tô loại nhỏ trong thời gian bằng lái xe ô tô loại nhỏ bị thu giữ , ngoài bị xử phạt tiền từ 6.000 đến 12.000 Đồng , và bị cấm lái xe ngay tại chỗ ra , còn nên phạt : ( 1 ) Thu giữ thêm giấy phép xe ( 2 ) Thu giữ tiếp bằng lái xe ( 3 ) Thu hủy bằng lái xe	02
188	1	Trường hợp khi gặp xe chuyên chở trẻ em , xe trường học mà không chiếu theo quy định nhường đường hoặc giảm tốc độ chạy chậm lại , ngoài việc bị ghi điểm vi phạm ra , còn bị phạt : ( 1 ) Phạt tiền ( 2 ) Thu hủy bằng lái xe ( 3 ) Thu giữ bằng lái xe	02
189	1	Trường hợp vi phạm đậu xe ở nơi đậu xe dành cho người tàn tật , thì : ( 1 ) Phạt tiền ( 2 ) Thu giữ bằng số xe ( 3 ) Khuyến bảo	02
190	3	Trường hợp người sở hữu xe , biết rõ tình trạng người lái xe sau khi uống rượu lái xe mà không ngăn chặn , thì ngoài bị phạt tiền ra , còn nên phạt : ( 1 ) Thu hủy bằng số xe của xe ô tô đó ( 2 ) Thu giữ bằng lái xe ( 3 ) Thu giữ bằng số xe của xe ô tô đó	02
191	2	Trường hợp mang bằng số xe cho người khác mượn sử dụng hoặc sử dụng bằng số xe của xe khác lái xe , ngoài bị phạt tiền ra , còn nên bị phạt : ( 1 ) Thu giữ bằng số xe ( 2 ) Thu hủy bằng số xe ( 3 ) Tịch thu xe	02
192	2	Người lái xe ô tô khi chạy trên đường cao tốc , đường chạy với tốc độ nhanh bị xử phạt do không tuân thủ quy định quản chế giao thông : ( 1 ) Ghi điểm vi phạm nhưng không phạt tiền ( 2 ) Phạt tiền đồng thời ghi điểm vi phạm ( 3 ) Phạt tiền	02
193	3	Trường hợp người lái xe ô tô lái xe vượt tốc độ thì nên bị phạt : ( 1 ) Phạt tiền ( 2 ) Chỉ ghi điểm không phạt tiền ( 3 ) Phạt tiền đồng thời ghi điểm vi phạm	02
194	3	Trường hợp người lái xe ô tô lái xe đi qua ngã ba đường giao cắt có tín hiệu đèn quản chế giao thông mà vượt đèn đỏ , thì : ( 1 ) Phạt tiền từ 3.600 đến 5.400 Đồng ( 2 ) Thu giữ bằng lái xe một tháng ( 3 ) Phạt tiền từ 1.800 đến 5.400 Đồng , đồng thời ghi điểm vi phạm	02
195	2	Trường hợp vượt xe , quay đầu xe , lùi xe hoặc đậu xe ở trên đường sắt , thì nên phạt : ( 1 ) Phạt tiền ( 2 ) Phạt tiền , đồng thời ghi điểm vi phạm ( 3 ) Phạt tiền đồng thời thu giữ bằng lái xe	02

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
196	3	Tuy là các xe tải không chở quá tải , nhưng vượt quá trọng tải hạn chế khi qua cầu vẫn bị phạt tiền và ghi điểm vi phạm với số điểm 2 điểm đối với : (1) Chủ sở hữu xe (2) Người chở hàng (3) Người lái xe.	02
197	1	Cưỡng chế chạy vượt qua đường sắt , thì sẽ bị xử phạt là : ( 1 ) Phạt tiền đồng thời ghi điểm vi phạm ( 2 ) Thu hủy bằng lái xe ( 3 ) Phạt tiền	06
198	2	Người lái xe do vi phạm bị ghi điểm, trong một năm bị thu giữ bằng lái xe hai lần, trường hợp lại tái vi phạm bị ghi điểm , sẽ bị xử phạt bằng cách: (1) Thu giữ bằng lái xe (2) Hủy bằng lái xe (3) Phạt tiền	02
199	1	Trường hợp xe ô tô không chiếu theo quy định chuyên chở vật phẩm nguy hiểm , ngoài việc bị phạt tiền ra , còn : ( 1 ) Ghi điểm vi phạm ( 2 ) Thu giữ bằng số xe ( 3 ) Thu giữ bằng lái xe	02
200	2	Người lái xe vì vi phạm mà bị phạt tiền , bị ghi điểm vi phạm , sau này nên : (1)Không cần để tâm đến (2), Lái xe cẩn thận không được tái vi phạm (3)Từ giờ sẽ không lái xe nữa.	02
201	1	Đối với người lái xe chở hàng nguy hiểm: (1) Ngoài việc nên lĩnh được bằng lái xe các loại xe ra , đồng thời đã qua đào tạo chuyên nghiệp hợp tư cách và có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn. (2)Chỉ cần có bằng lái xe chuyên nghiệp là được (3)Có bằng lái xe rời moóc là được.	02
202	1	Các xe phế thải chiếm dụng lề đường ,nếu sau khi bị dân chúng tố giác hoặc do các cơ quan cảnh sát, cơ quan chủ quản bảo vệ môi trường kiểm tra và thông báo , cơ quan cảnh sát sẽ thông báo cho chủ sở hữu trong hạn kỳ để xử lý , quá thời hạn không xử lý thì : (1) Cơ quan chủ quản bảo vệ môi trường có thể đưa xe đó đến nơi bảo quản , đồng thời có thể thu tiền chủ sở hữu xe. (2)Tùy tiện chiếm dụng (3) Xử lý theo quy định về chất phế thải	02
203	1	Đối với xe phế thải chiếm dụng lề đường , sẽ do đơn vị bảo vệ môi trường hoặc ủy thác các đơn vị nhân dân di dời đến nơi bảo quản, sau khi thông báo trong bao lâu mà không có người đến lĩnh nhận , thì có thể căn cứ làm quy định về vật phế thải mà thanh lý : (1) 1 tháng. (2) 2 tháng. (3) 3 tháng	02
204	3	Khi trực tiếp tố giác lái xe vượt quá tốc độ , là : (1) Địa điểm vi phạm cách nhau từ 14 km trở lên. (2) Địa điểm vi phạm cách nhau từ 8 km trở lên (3) Địa điểm vi phạm cách nhau từ 6 km trở lên , được liên tục tố giác để xử phạt , nhưng địa điểm vi phạm đó trong đường hầm , không có trong hạn định này.	02

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
205	2	Chủ sở hữu xe hoặc người lái xe vi phạm quản lý giao thông đường bộ sau khi đã nhận được đơn thông báo, trong (1) 10 ngày. (2) 15.ngày (3) 20 ngày , không cần phải thông qua phán quyết hình phạt, mà trực tiếp đến nơi quy định nộp phạt kết thúc án theo điều thứ 92, khoản 3, quy định phạt tiền theo các tiêu chuẩn cơ bản .	02
206	2	Trường hợp chỗ ngồi ở phía trước của xe khách nhỏ hoặc trong khoang lái xe của xe hàng , có số lượng người được chở vượt quá quy định , thì phạt người lái xe : ( 1 ) Thu giữ bằng lái xe ( 2 ) Phạt tiền ( 3 ) Phạt tiền đồng thời thu giữ bằng lái xe	02
207	2	Trường hợp người lái xe ô tô lái xe gây tai nạn không có người bị thương hoặc tử vong , hơn nữa xe ô tô vẫn còn có thể chạy được , mà không nhanh chóng vẽ ghi lại vị trí xe ô tô gây tai nạn rồi di chuyển xe ô tô vào bên đường , dẫn đến làm trở ngại giao thông , thì bị phạt : ( 1 ) Lưu giữ xe ô tô đó ( 2 ) Phạt tiền ( 3 ) Thu giữ bằng số xe	02
208	2	Trường hợp vụ án xe ô tô gây tai nạn mà bỏ trốn , sau khi người sở hữu xe được thông báo đến hiện trường thuyết minh nói rõ , nếu không có lý do chính đáng mà không đến thuyết minh nói rõ , hoặc không cung cấp các tư liệu có liên quan đến người lái xe ô tô , thì : ( 1 ) Thu hủy bằng số xe của xe ô tô đó ( 2 ) Thu giữ bằng số xe của xe ô tô đó ( 3 ) Thu giữ bằng lái xe của người sở hữu xe	02
209	2	Người lái xe ô tô không có bằng lái lái xe hoặc uống rượu say lái xe vì thế mà gây tai nạn dẫn đến làm người khác bị thương hoặc tử vong , theo luật thì chịu trách nhiệm hình sự , và tội tăng nặng đến ( 1 ) 1/3 ( 2 ) 1/2 ( 3 ) Gấp đôi .	02
210	2	Trường hợp người lái xe ô tô , đi trên làn đường xe nhanh chiếu theo luật quy định mà lái xe , nhưng do người đi bộ và xe chạy chậm không theo quy định , tự ý đi vào đường xe nhanh , mà dẫn đến người bị thương hoặc tử vong , chiếu theo luật thì chịu trách nhiệm hình sự : ( 1 ) Giống nhau không đổi ( 2 ) Giảm nhẹ tội ( 3 ) Tăng	02
211	3	Người bị phạt nếu không đồng ý với quyết định xử phạt có thể kiện cơ quan đưa ra quyết định xử phạt ban đầu lên phòng xử lý tố tụng hành chính thuộc Tòa án địa phương, thủ tục nộp đơn kiện cần được tiến hành sau khi nhận được thư phán quyết trong vòng: (1) 10 ngày. (2) 20 ngày. (3) 30 ngày.	02

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
212	3	Người lái xe ô tô , lái xe vượt đèn đỏ , ngoài việc phạt tiền ra , còn bị ghi điểm vi phạm là : ( 1 ) 1 điểm ( 2 ) 2 điểm ( 3 ) 3 điểm	02
213	3	Các hành vi vi phạm dưới đây , là có thể tiến hành tố giác và xử phạt người sở hữu xe : ( 1 ) Lái xe mà không có bằng lái ( 2 ) Uống rượu say lái xe ( 3 ) Vi phạm đèn xe và người lái xe không có ở hiện trường	02
214	1	Nếu sử dụng xe lắp giáp chưa nhận được giấy phép đăng ký hoặc xe đã báo phế thải, sẽ: (1) Tịch thu và phạt tiền (2) Thông báo thanh lý (3) Sau khi nộp phạt có thể nhận xe về.	02
215	2	Người lái xe ô tô không có bằng lái mà có hành vi lái xe tải cỡ lớn , xe khách cỡ lớn , xe rờ moóc , sau khi bị tố giác ngoài việc bị phạt tiền ra , còn : ( 1 ) Hủy Giấy phép xe ( 2 ) Cấm lái xe tại chỗ ( 3 ) Tịch thu xe	02
216	3	Người lái xe ô tô sau khi qua kiểm tra đo nồng độ cồn trong người vượt mức tiêu chuẩn , ngoài việc bị phạt tiền , di dời và bảo quản xe đó tại chỗ ra , đồng thời còn thu giữ bằng lái xe ( 1 ) 3 tháng ( 2 ) 6 tháng ( 3 ) 1 năm	02
217	3	Khi điều khiển xe con trên đường cao tốc và xa lộ, người lái xe, người ngồi ghế phía trước và hàng ghế phía sau không thắt dây an toàn, người lái xe sẽ bị phạt: (1) 1.000~2.000 Đài tệ. (2) 1.500~3.000 Đài tệ (3) 3.000~6.000 Đài tệ.	02
218	2	Trường hợp lắp đặt loại còi có âm thanh cao hoặc các vật tạo ra tiếng ồn khác , thì phạt người sở hữu xe tiền phạt , đồng thời : ( 1 ) Tịch thu xe ( 2 ) Tịch thu còi có âm thanh cao hoặc các vật tạo ra tiếng ồn khác ( 3 ) Hủy giấy phép xe	02
219	3	Người lái xe khi lái xe ngoằn ngoèo hình rắn bò trên đường , nên xử phạt: ( 1 ) Phạt tiền ( 2 ) Tham gia học luật an toàn giao thông ( 3 ) Phạt tiền và thu giữ giấy phép xe 3 tháng ra , đồng thời phải tham gia học luật an toàn giao thông đường bộ	02
220	2	Vi phạm đèn xe , sau khi bị tố giác mà vẫn không sửa đổi , thì cứ mỗi ( 1 ) 1 tiếng đồng hồ ( 2 ) 2 tiếng đồng hồ ( 3 ) nửa tiếng đồng hồ được liên tiếp tố giác xử phạt	02



## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
221	3	Khi tổ giác xe ô tô chạy vượt tốc độ, nếu: ( 1 ) Thời gian vi phạm cách nhau 4 phút trở lên hoặc chạy qua một ngã tư trở lên ( 2 ) Thời gian vi phạm cách nhau 5 phút trở lên hoặc chạy qua một ngã tư trở lên ( 3 ) Địa điểm vi phạm cách nhau trên 6 km và thời gian vi phạm cách nhau 6 phút trở lên hoặc chạy qua một ngã tư trở lên. Được liên tiếp tổ giác. Nhưng trường hợp địa điểm vi phạm là ở trong đường hầm , thì không nằm trong giới hạn này.	02
222	1	Người lái xe vi phạm đậu xe thành hàng đôi , thì sẽ bị phạt tiền : ( 1 ) 600 đến 1.200 Đồng ( 2 ) 900 đến 1.800 Đồng ( 3 ) 1.200 đến 2.400 Đồng	02
223	3	Trường hợp người lái xe ô tô không có lý do chính đáng , không chiếu theo quy định tiếp nhận việc tham gia khóa học về an toàn giao thông đường bộ , thì phạt tiền 1.800 Đồng , sau khi được thông báo thì chiếu theo thời hạn quy định tham gia khóa học , quá thời hạn trên 6 tháng vẫn không tham gia khóa học , thì nên phạt : ( 1 ) Thu giữ giấy phép xe ( 2 ) Thu hủy bằng lái xe ( 3 ) Thu giữ bằng lái xe	02
224	2	Uống rượu lái xe , nếu nồng độ cồn trong người vượt quá mức quy định tiêu chuẩn thì sẽ bị di dời xe bảo quản tại chỗ , và phạt tiền ( 1 ) Có thể thu giữ bằng lái ( 2 ) Không thể thu giữ bằng lái ( 3 ) Không có quy định	02
225	1	Người sở hữu xe ô tô và người lái xe khi làm thủ tục đăng ký hoặc dời đổi giám sát các hạng mục , thì : ( 1 ) Nên nộp hết các tiền phạt vi phạm ( 2 ) Không cần nộp hết các tiền phạt vi phạm ( 3 ) Không quy định nộp hết các tiền phạt vi phạm	02
226	3	Người lái xe có các tình huống nào dưới đây , thì cần phải tham gia học luật an toàn giao thông đường bộ : ( 1 ) Vi phạm đậu xe ( 2 ) Không mang bằng lái xe ( 3 ) Chạy ngoằn ngoèo hình rắn bò trên đường	02
227	2	Xe chạy vào đường hầm có thể tùy ý đậu xe , tạm thời dừng xe , vượt xe hoặc lùi xe không ( 1 ) Có thể ( 2 ) Không thể ( 3 ) Không quy định	02
228	2	Lái xe trên đường của lối ra vào của đường cao tốc hoặc đường có tốc độ nhanh thì : ( 1 ) Có thể tùy ý dừng xe ( 2 ) Lái xe theo chỉ thị của tín hiệu đèn hoặc sự chỉ huy của cảnh sát ( 3 ) Khi tình hình giao thông cho phép thì có thể tạm dừng	04

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
229	2	Lái xe trên đường cao tốc hoặc đường chạy với tốc độ nhanh : ( 1 ) Có thể quay đầu xe ( 2 ) Không thể quay đầu xe ( 3 ) Nên chọn nơi có mặt đường rộng rãi quay đầu xe	04
230	3	Trên đường vành đai của đường cao tốc hoặc đường chạy với tốc độ nhanh , tốc độ hạn chế mỗi một giờ là : ( 1 ) 20 km ( 2 ) 30 km ( 3 ) Nên lái xe theo chỉ thị của biển dấu hiệu hạn chế tốc độ	04
231	3	Trên đường cao tốc ở đoạn đường hạn chế tốc độ cao nhất trên 90 km / h , nếu các xe cỡ nhỏ tốc độ chậm , chạy với tỷ lệ tốc độ chạy xe thấp hơn : ( 1 ) 60 km / h ( 2 ) 70 km / h ( 3 ) 80 km / h thì nên chạy ở làn đường xe bên ngoài	04
232	3	Xe ô tô cỡ nhỏ chạy với tốc độ 70 km /h trên đường cao tốc hoặc đường chạy với tốc độ nhanh trên cùng một làn đường , khoảng cách nhỏ nhất giữa hai xe trước và sau là : ( 1 ) 15 m ( 2 ) 25 m ( 3 ) 35 m	04
233	3	Xe ô tô chạy trên đường cao tốc hoặc đường chạy với tốc độ nhanh, ngoại trừ ở các nơi được chỉ định : ( 1 ) Có thể tùy ý dừng xe cho khách lên xuống hoặc chất hàng hoặc xuống hàng hóa ( 2 ) Chỉ có thể cho khách xuống xe và dỡ hàng hóa xuống ( 3 ) Không được dừng xe cho khách lên xuống xe hoặc chất hàng lên xe hoặc dỡ xuống hàng hóa xuống xe .	04
234	2	Khi xe ô tô chở hàng hóa nguy hiểm chạy trên đường cao tốc hoặc đường chạy tốc độ nhanh , nên chạy : ( 1 ) Làn đường bên trong ( 2 ) Làn đường bên ngoài ( 3 ) Làn đường bên trong , bên ngoài đều được , đồng thời cấm thay đổi làn đường xe .	02
235	2	Xe cỡ lớn chạy trên đường cao tốc hoặc trên đường chạy với tốc độ nhanh , phải nên : ( 1 ) Chạy trong làn đường xe trong ( 2 ) Chạy trong làn đường xe ngoài ( 3 ) Có thể tùy ý chạy trong đường xe trong xe ngoài .	04
236	1	Sự cố giao thông xảy ra trên đường cao tốc , thì sẽ do cơ quan nào xử lý : ( 1 ) Cục cảnh sát đường quốc lộ thuộc Sở cảnh sát Bộ Nội Chính ( 2 ) Cơ quan cảnh sát chính phủ thành phố trực thuộc Huyện ( 3 ) Tổ giao thông thuộc Sở cảnh sát Bộ Nội Chính	04
237	1	Khi chạy xe trên đường cao tốc , đột nhiên phát hiện tính năng của xe trở nên xuống thấp , tốc độ xe không thể nào đạt tới 60 km/h , thì nên : ( 1 ) Nhanh chóng chạy vào đường lồi ra trên đường cao tốc gần nhất để rời khỏi đường cao tốc , nhằm tránh bị các xe khác rượt đâm vào nguy hiểm ( 2 ) Nên lập tức dừng xe sửa chữa ( 3 ) Vẫn tiếp tục lái xe	04

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
238	1	Trong khi đang chạy trên đường cao tốc hoặc đường chạy với tốc độ nhanh : ( 1 ) Không được lợi dụng đường bờ để vượt xe ( 2 ) Được lợi dụng đường bờ để vượt xe ( 3 ) Chỉ được lợi dụng làn đường tăng tốc để vượt xe	04
239	3	Dưới thời tiết bình thường thì tốc độ lái xe hạn chế cao nhất ở trên đường cao tốc hoặc đường chạy với tốc độ nhanh là : ( 1 ) 120 km /h ( 2 ) 110 km/h ( 3 ) Nên chạy theo chỉ thị của biển dấu hiệu hạn chế tốc độ	04
240	2	Khi thời tiết trong tình trạng có sương mù dày đặc , khói mịt mù , trời mưa to , gió mạnh , khả năng nhìn thấy đường xe chạy rất thấp , các xe chạy trên đường cao tốc hoặc đường chạy với tốc độ nhanh , thì tốc độ trên một giờ nên : ( 1 ) Nên giữ ở tốc độ lái xe hạn chế thấp nhất trên 60km/h ( 2 ) Nên lái xe ở tốc độ thấp hơn 40 km/h hoặc tạm dừng ở đường bờ , đồng thời hiển thị đèn cảnh báo nguy hiểm ( 3 ) Nên giữ ở tốc độ bình thường lái xe	04
241	2	Các xe chạy trên đường vành đai một chiều và làn đường tăng giảm tốc , thì : ( 1 ) Có thể vượt xe ( 2 ) Không được vượt xe ( 3 ) Có thể tạm ngưng lái xe	04
242	1	Các xe chạy trên đường cao tốc hoặc đường chạy với tốc độ nhanh ,nếu khi xảy ra sự cố , thì nên : ( 1 ) Cần phải trượt xe rời khỏi làn đường xe đậu nép sát vào đường bờ chờ chi viện ( 2 ) Lập tức dừng xe , hành khách xuống xe xin cứu viện ( 3 ) Nhờ xe của bạn đến kéo xe đi	04
243	1	Chạy xe trên đường cao tốc hoặc đường chạy với tốc độ nhanh , thì : ( 1 ) Không được chạy vượt tốc tranh đua xe , không được chạy thành hàng đôi với tốc độ thấp ( 2 ) Có thể chạy vượt tốc tranh đua xe , nhưng không được chạy thành hàng đôi với tốc độ thấp ( 3 ) Không được chạy vượt tốc tranh đua xe , nhưng lại được chạy thành hàng đôi với tốc độ thấp	04
244	2	Làn đường hướng chạy đến và chạy đi trên đường cao tốc hoặc đường chạy với tốc độ nhanh là : ( 1 ) Được vẽ theo như vạch ký hiệu đường thông thường ( 2 ) Tuyệt đối phải lắp thiết bị phân cách làn đường một chiều ( 3 ) Dùng tín hiệu đèn màu biểu thị phân cách làn đường	04
245	2	Trong quá trình điều khiển xe ô tô, nếu thấy xe của làn đường bên cạnh đã bật xi nhan xin chuyển làn đường cần: (1) Tăng tốc ngăn không cho vượt. (2) Giảm tốc độ một cách thích hợp để nhường đường (3) Lái song song.	04

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
246	2	Trong tình huống chạy trên đường cao tốc với tình trạng thị lực của người lái xe là bình thường , thì : ( 1 ) Tuyệt đối không thể thích nghi ( 2 ) Vì tình trạng của đường cao tốc mà thị lực bị giảm xuống ( 3 ) Thị lực càng tốt	04
247	2	Khi chạy xe trong thời tiết có sương mù dày đặc , khói mịt mù , trời mưa lớn , gió mạnh , ngoài việc giảm thấp tốc độ lái xe ra , đồng thời phải nên : ( 1 ) Rút ngắn khoảng cách với xe trước ( 2 ) Giữ một khoảng cách an toàn với xe khác càng dài thêm ( 3 ) Không có quy định	04
248	2	Lái xe trên đường cao tốc hoặc đường chạy với tốc độ nhanh : ( 1 ) Tuyệt đối không cho phép vượt xe ( 2 ) Chiếu theo tốc độ trên giờ quy định mà thay đổi làn đường thích hợp an toàn vượt xe ( 3 ) Chỉ cho phép vượt xe trên các đoạn đường quy định về vượt xe	04
249	2	Lái xe trên đường cao tốc hoặc đường chạy với tốc độ nhanh mà bỏ lỡ dịp đi vào lối ra đường vành đai , thì : ( 1 ) Có thể quay đầu xe để trở về lối ra ( 2 ) Tiếp tục lái xe về phía trước cho đến khi đến lối ra tiếp theo sau ( 3 ) Có thể chạy lùi xe đến lối ra	04
250	3	Dấu hiệu giao thông hình hoa mai là : ( 1 ) Hình trang trí được lắp ở bên đường ( 2 ) Biểu thị đường công lộ quan trọng ( 3 ) Hình dấu hiệu của đường quốc lộ	02
251	3	Làn đường bên trong trên đường cao tốc hoặc đường chạy với tốc độ nhanh là đường vượt xe , nhưng các xe cỡ nhỏ chạy trong tình trạng xe không có ùn tắc , thì : ( 1 ) Có thể chạy tốc độ chậm ở làn đường bên trong ( 2 ) Không thể chạy ở làn đường bên trong ( 3 ) Được chạy ở làn đường bên trong với tốc độ giới hạn cao nhất mà đoạn đường đó cho phép	04
252	1	Xe chạy trên đường cao tốc hoặc đường chạy với tốc độ nhanh , xe cỡ lớn ngoài việc vượt xe ra , nên tận dụng : ( 1 ) Chạy ở làn đường bên ngoài ( 2 ) Chạy ở làn đường bên trong ( 3 ) Chưa có quy định	04
253	3	Khi lái xe trên đường cao tốc hoặc đường chạy với tốc độ nhanh mà muốn thay đổi làn đường xe chạy , ngoài việc hiển thị bằng đèn xi nhan ra , quan trọng nhất là : ( 1 ) Có chỗ trống lập tức chạy chen vào ( 2 ) Chỉ cần chú ý khoảng cách an toàn với xe trước là được ( 3 ) Nên chú ý khoảng cách an toàn với xe trước và xe đến từ phía sau	04

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
254	3	Nhằm để đi cho kịp thời gian : ( 1 ) Có thể chạy vượt tốc ( 2 ) Không cần phải tuân thủ quy tắc giao thông ( 3 ) Vẫn phải theo quy định mà lái xe	01
255	1	Lái xe phòng vệ là : ( 1 ) Trước khi tai nạn xe xảy ra có thể lập tức áp dụng hành động cẩn thận hợp lý để phòng ngừa ( 2 ) Kỹ thuật lái xe giỏi ( 3 ) Thói quen sinh hoạt tốt	01
256	3	Lái xe trên đường cao tốc hoặc đường chạy với tốc độ nhanh , khi đi vào đường chính thì : ( 1 ) Trước tiên giảm tốc khi ở trên làn đường tăng tốc , xác định an toàn xong thì mới có thể chạy vào ( 2 ) Mở đèn xi nhan bên trái thì tức có thể chạy vào ( 3 ) Trước tiên nên tăng tốc khi ở trên làn đường tăng tốc , xác định an toàn xong thì mới có thể chạy vào	01
257	2	Khi lái xe rời khỏi tuyến đường chính trên đường cao tốc hoặc đường chạy với tốc độ nhanh , thì : ( 1 ) Có thể tùy ý chuyển hướng đi ra ( 2 ) Nên chạy nép vào bên phải trước , từ từ giảm tốc chuyển hướng đi ra ( 3 ) Mở đèn xi nhan bên phải , tức có thể chuyển hướng chạy ra	01
258	3	Vào ban đêm khi lái xe đi qua các khu đô thị và hai xe chạy cùng lúc ngược chiều nhau hoặc chạy theo xe đằng trước trong khoảng cách là 100m , nhằm để có sự an toàn : ( 1 ) Mang mắt kính có màu ( 2 ) Sử dụng đèn viễn quang ( 3 ) Sử dụng đèn cận quang	01
259	1	Lái xe trên đoạn đường có tích nước , thì nên: ( 1 ) Giảm tốc độ lái xe ( 2 ) Chạy qua với tốc độ nhanh ( 3 ) Đạp phanh xe nhiều lần	01
260	3	Khi điều khiển xe vào buổi tối nếu xe đối diện dùng đèn cốt với sáng mạnh hoặc đèn pha chiếu thẳng vào mặt, người lái xe cần: (1) Dùng đèn pha đáp lại (2) điều khiển xe vào tâm đường (3) Cố gắng giảm tốc độ lái xe về bên phải đồng thời chú ý tình hình xung quanh.	01
261	3	Khi xe ô tô bị trượt chạy , thì : ( 1 ) Chuyển động tay lái ngược lại với hướng bị trượt chạy ( 2 ) Gấp rút phanh xe ( 3 ) Chuyển động tay lái theo hướng bị trượt chạy , nhưng đừng đột nhiên chuyển gấp	01
262	1	Xe ô tô sau khi xảy ra tai nạn , thì: ( 1 ) Giữ hiện trường , báo cảnh sát xử lý ( 2 ) Không liên quan gì tới tôi , lái xe bỏ đi ( 3 ) Cực lực tranh cãi , để trốn tránh trách nhiệm	01

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
263	2	Khi có ý kiến bất đồng với bảng giám định trách nhiệm gây tai nạn xe ô tô của Ủy ban giám định khu vực , thì nên : ( 1 ) Tuyệt đối phục tùng ( 2 ) Xin Cơ quan phúc nghị phúc nghị lại ( 3 ) Đưa đơn kiện đến Cơ quan Tư pháp	01
264	2	Lái xe với tốc độ càng nhanh , thì tầm nhìn của người lái xe : ( 1 ) Không đổi ( 2 ) Càng hẹp ( 3 ) Càng rộng	01
265	1	Vượt quá tốc độ là nguyên nhân chính gây ra các vụ tai nạn, cách để phòng tránh: (1) Lên kế hoạch xuất phát vào thời gian phù hợp để tránh tình trạng do vội vàng dẫn đến vượt tốc độ (2) Điều chỉnh động cơ ga nhỏ xuống (3) tăng thiết bị phanh của xe.	01
266	3	Khi xe rẽ trái tại nút giao giữa 2 đường, điều nào dưới đây không đúng: (1) Đợi đèn rẽ trái bật sáng mới được phép rẽ trái và đi tiếp (2) Đợi cho xe chạy thẳng sang hết mới được phép rẽ trái (3) Khi tín hiệu chỉ huy giao thông bật đèn xanh nhanh chóng rẽ trái trước.	01
267	1	Trật tự giao thông thông thường sẽ dễ hỗn loạn , vì vậy dẫn đến giao thông ùn tắc , kẹt cứng thậm chí gây ra tai nạn , nguyên nhân chủ yếu của nó là : ( 1 ) Người lái xe và những người sử dụng đường không tuân thủ quy tắc giao thông ( 2 ) Lượng xe cộ quá nhiều ( 3 ) Bề mặt đường không đủ rộng rãi	01
268	1	Tai nạn xảy ra phần lớn đều do nhân tố hành vi của con người , không tuân thủ quy tắc giao thông , sơ suất mà gây ra , vì vậy nên tăng cường trường hợp nào trước : ( 1 ) Giáo dục huấn luyện quy tắc giao thông , bồi dưỡng đạo đức lái xe ( 2 ) Nâng cao việc khảo nghiệm kỹ thuật lái xe ( 3 ) Truyền bá phương pháp bảo dưỡng xe	01
269	1	Ở trước nút đường có nhiều làn đường : ( 1 ) Không được thay đổi làn đường ở khu vực có hai làn đường dài màu trắng song song ( 2 ) Nhằm để tiện cho việc rẽ trái phải thì có thể thay đổi làn đường ở khu vực có hai làn đường dài màu trắng song song ( 3 ) Có thể tùy ý dừng xe ở khu vực có hai làn đường dài màu trắng song song để cho khách lên xuống xe	01
270	1	Khoảng cách ánh sáng đèn chiếu , đột nhiên trở nên dài ra ,biểu thị có thể là đang chạy trên đoạn đường xuống dốc , nhằm tránh bất trắc , nên : ( 1 ) Giảm tốc chạy chậm ( 2 ) Tăng tốc tiến lên phía trước ( 3 ) Tắt đèn pha lớn	01

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
271	1	Trong đêm lái xe nếu phát hiện ánh đèn chiếu phía trước bị mất hút ,có thể là đường bị đứt đoạn , cầu bị đứt ngang hoặc mặt đường bị lõm vào , nhằm để lái xe an toàn , nên lập tức : ( 1 ) Dừng xe kiểm tra rõ ràng xong rồi mới đi tiếp ( 2 ) Tiếp tục tiến lên trước mặc kệ nó ( 3 ) Tắt đèn pha lớn để tránh phản xạ xung quanh nhìn thấy không rõ ràng	01
272	1	Khi điều khiển xe trong thời tiết gió lớn, nếu cảm thấy thân xe có hiện tượng lắc mạnh nên: (1) Nắm chắc vô lăng giảm tốc độ của xe, tăng khoảng cách với xe phía trước, tránh việc đổi làn xe. (2) Tăng tốc độ để vượt qua. (3) Không ảnh hưởng đến an toàn trong điều khiển xe nên không cần để ý.	01
273	3	Khi rẽ vòng , nguyên nhân xảy ra tai nạn xe , là do người lái xe : ( 1 ) Chỉ sơ suất góc nhìn không thấy cửa tầm mắt ( 2 ) Chỉ sơ suất khoảng cách cự ly của bánh xe trong ( 3 ) Đã sơ suất góc nhìn không thấy cửa tầm mắt và cũng sơ suất khoảng cách cự ly của bánh xe trong	01
274	3	Xe ô tô chạy trên đường cao tốc hoặc đường chạy với tốc độ nhanh ,nên phải xem trọng việc bảo dưỡng và kiểm tra trước khi lái xe : ( 1 ) Kiểm tra 「xăng dầu」 là được ( 2 ) Kiểm tra 「xăng dầu」 và 「điện」 là được ( 3 ) 「Xăng dầu」 「điện」 「nước」 đều phải cần kiểm tra	01
275	3	Sau khi uống rượu lái xe, đối với người lái xe sẽ sinh ra 「Thị giác hiệu ứng đường hầm」 , người lái xe dường như lái xe trong đường hầm , cảm thấy phía trước có ánh sáng nhưng xung quanh thì tốiมืด , vì vậy sau khi uống rượu lái xe thì : ( 1 ) Tầm nhìn không đổi ( 2 ) Tầm nhìn trở nên rộng ( 3 ) Tầm nhìn trở nên hẹp	01
276	1	Khi xe ô tô cỡ lớn chạy qua thì dường như máy bơm hút nước là bị hút đi không khí , tiếp sau đó sẽ sinh ra một lực hút mạnh , vì vậy khi cùng chạy hàng đôi hoặc chạy cùng lúc ngược chiều với xe ô tô cỡ lớn , thì nên : ( 1 ) Nắm chặt tay lái ( 2 ) Thả lỏng tay lái ( 3 ) Không sao cả	01
277	3	Trước khi lái xe lên đường cao tốc , nên chú ý nghe đài đưa tin và tận dụng : ( 1 ) Điện thoại 104 ( 2 ) Điện thoại 117 ( 3 ) Điện thoại 1968 báo tin về tình trạng đường giao thông , để nắm chắc kịp thời tình hình đường giao thông , để mà điều chỉnh các tuyến đường chạy theo tình huống	01

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
278	3	Khi lái xe trên đường cao tốc hoặc đường chạy với tốc độ nhanh : ( 1 ) Chỉ có xe ô tô cỡ lớn không được chiếm dụng làn đường bên trong ( 2 ) Chỉ có xe ô tô chạy tốc độ chậm không được chiếm dụng làn đường bên trong ( 3 ) Xe ô tô cỡ lớn và xe ô tô chạy tốc độ chậm không được chiếm dụng làn đường bên trong , để tránh việc các xe khác vì vượt xe mà tùy ý thay đổi làn đường xe	01
279	3	Khi lái xe trên đường có hai làn đường cùng chiều , nếu gặp phải xe mô tô chạy trên cùng một làn đường với xe bạn ở phía trước , bạn nên : ( 1 ) Bấm còi thúc giục xe đó chạy về làn đường chạy chậm ( 2 ) Trực tiếp chạy hàng đôi vượt qua ( 3 ) Chạy theo phía sau xe đó hoặc từ làn đường bên trong vượt xe qua	01
280	1	Người lái xe ô tô khi lái xe đi vào đường cao tốc hoặc đường chạy với tốc độ nhanh , nên áp dụng phương thức nào : ( 1 ) Nên tận dụng làn đường tăng tốc bên phải từ từ tăng tốc xe trước , sau đó bật đèn xi nhan bên trái , đồng thời kiểm tra xem phía sau bên trái có xe đến không rồi mới nhập vào làn đường bên ngoài ( 2 ) Chỉ cần bật đèn xi nhan , rồi trực tiếp chạy vào làn đường bên ngoài ( 3 ) Có thể trực tiếp chạy vào làn đường bên ngoài hoặc làn đường bên trong	01
281	1	Người lái xe khi kiểm tra nồng độ cồn không được vượt quá: (1) 0,15mg/ 1 lít khí thở. (2) 0,25mg/1 lít khí thở. (3) 0,55mg/1 lít khí thở.	03
282	1	Xe ô tô gây tai nạn , khi người bị thương có hiện tượng bị choáng , thì sắc mặt sẽ có triệu chứng là : ( 1 ) Tái xanh ( 2 ) Màu xám chì ( 3 ) Mặt đỏ gay	03
283	3	Khi dịch máu màu đỏ tươi bắn phun chảy ra ngoài liên tục , thì là ( 1 ) Tĩnh mạch chảy máu ( 2 ) Mao mạch chảy máu ( 3 ) Động mạch chảy máu	03
284	2	Xe ô tô do bị va đập mà bốc cháy , dẫn đến việc dưỡng khí trong không khí không đủ hoặc đường hô hấp bị vật làm nghẽn , đều sẽ gây ra : ( 1 ) Choáng váng ( 2 ) Ngạt thở ( 3 ) Nôn mửa	03
285	2	Khi bị gãy xương lòi ra ngoài da, và máu chảy ra với lượng lớn , thì nên : ( 1 ) Tìm cách đẩy xương bị gãy trở về vị trí cũ ( 2 ) Cầm máu ( 3 ) Chở đi bệnh viện chữa trị	03
286	1	Khi xe khách nhỏ chạy trên đường cao tốc , chạy với tốc độ bao nhiêu km /h thì sẽ hao ít xăng nhất ? : ( 1 ) 80 đến 90 km ( 2 ) 50 đến 60 km ( 3 ) 110 đến 120 km	05



## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
287	2	Trong khi xe ô tô , xe máy thải khí thải , thì sẽ gây ra thể khí chủ yếu của hiệu ứng nhà kính giữ ấm địa cầu là thuộc thứ nào ? ( 1 ) Khí CO ( 2 ) Khí CO <sub>2</sub> ( 3 ) Khí Helium ( He )	05
288	3	Trường hợp xe khách nhỏ chở kèm trẻ em mà không chiếu theo quy định lắp đặt ghế ngồi an toàn cho trẻ , thì nên phạt người lái xe : ( 1 ) Thu giữ bằng lái xe ( 2 ) Thu hủy bằng lái xe ( 3 ) Phạt tiền	02
289	2	Trường hợp người lái xe ô tô để trẻ em dưới 6 tuổi hoặc trẻ em cần được đặc biệt chăm sóc bảo vệ một mình trong xe , thì phạt người lái xe : ( 1 ) Phạt tiền ( 2 ) Phạt tiền đồng thời phải thực hiện việc tham gia khóa học an toàn giao thông đường bộ 4 tiếng đồng hồ ( 3 ) Phạt tiền đồng thời bị ghi điểm vi phạm	02
290	3	Các hành vi lái xe nào , được dùng máy điều khiển khoa học hình thức không cố định để lấy tư liệu bằng chứng , tiến hành việc tố giác và xử phạt : ( 1 ) Chạy trên đường bờ ( 2 ) Không giữ khoảng cách an toàn ( 3 ) Cả hai hành vi trên	02
291	2	Trường hợp bằng số xe ô tô bị đánh mất mà không thông báo để được cấp phát lại , sau khi bị phát hiện , vẫn không làm thủ tục xin cấp lại mà tiếp tục lái xe , thì : ( 1 ) Miễn phạt nhưng nên cấm lái xe đó ( 2 ) Xử phạt tiền người sở hữu xe , đồng thời cấm lái xe đó ( 3 ) Phạt tiền người lái xe ô tô 3	02
292	3	Người lái xe ô tô trong trường hợp để trẻ em dưới bao nhiêu tuổi hoặc cần đặc biệt chăm sóc bảo vệ , ở trong xe một mình , thì phạt người lái xe 3.000 Đồng tệ tiền phạt , đồng thời cho tham gia học về an toàn giao thông đường bộ 4 giờ đồng hồ : ( 1 ) 4 tuổi ( 2 ) 5 tuổi ( 3 ) 6 tuổi	02
293	3	Người lái xe ô tô lái xe với tốc độ , trường hợp tốc độ cao nhất trên bao nhiêu km / h thì vượt quá mức quy định và bị xử phạt tiền từ 6.000 đến 24.000 Đồng tệ , đồng thời cấm lái xe tại chỗ : ( 1 ) 40 km ( 2 ) 50 km ( 3 ) 60 km	02
294	2	Xe ô tô chạy trên đường có lắp đặt bục con lươn giao thông , phân làn đường xe nhanh xe chậm , khi ở trên làn đường xe nhanh : ( 1 ) Có thể rẽ phải ( 2 ) Không được rẽ phải ( 3 ) Không có đặc biệt quy định	02
295	3	Trường hợp người lái xe ô tô lái xe khách lớn kinh doanh , do bởi uống rượu lái xe và bị thu giữ bằng lái , nên hủy bằng lái của người đó , đồng thời : ( 1 ) Trong 2 năm không được thi lấy bằng lái ( 2 ) Trong 3 năm không được thi lấy bằng lái ( 3 ) Trong 4 năm không được thi lấy bằng lái	02

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
296	3	Người bị xử phạt cả đời bị hủy bằng lái xe , nếu trường hợp gây ra tai nạn dẫn đến chết người , sau khi chấp hành việc xử phạt hủy bằng lái xe đã hơn bao nhiêu năm , thì có thể xin với cơ quan chủ quản đường bộ cho thi lấy lại bằng lái xe : ( 1 ) 8 năm ( 2 ) 10 năm ( 3 ) 12 năm	02
297	1	Xe ô tô cỡ lớn chạy trên đường cùng chiều có ba làn đường xe , ngoại trừ chuẩn bị rẽ trái ra , không được chạy trên : ( 1 ) Làn đường bên trong ( 2 ) Làn đường tuyến chính giữa ( 3 ) Làn đường bên ngoài	02
298	2	Khi điều khiển xe mô tô có dung tích xi-lanh trên 550 phân khối trên đường xa lộ, do linh kiện hỏng hoặc gặp phải tình huống nguy cấp không thể tiếp tục điều khiển cần bật đèn báo nguy hiểm, đẩy xe ra khỏi làn đường, đặt biển thông báo xe hỏng tại khu vực phía sau cách đuôi xe: (1) 50m. (2) 100m. (3) 200m.	04
299	2	Tại sao khoảng cách thích hợp giữa hai xe có thể phòng trừ xảy ra tai nạn : ( 1 ) Vì có lực ma sát ( 2 ) Có đủ thời gian và không gian để phản ứng ( 3 ) Có lực kéo	01
300	1	Khoảng cách an toàn nhỏ nhất giữa các xe , bắt buộc là : ( 1 ) Lớn hơn khoảng cách dừng xe ( 2 ) Nhỏ hơn khoảng cách dừng xe ( 3 ) Bằng khoảng cách dừng xe	01
301	1	Khi xe ô tô chạy trên đường cao tốc , trọng tâm của trọng tải càng thấp , thì sự ổn định của nó : ( 1 ) Càng tốt ( 2 ) Không tốt ( 3 ) Không bị ảnh hưởng	01
302	2	Khi xe ô tô rẽ vòng , khoảng cách giữa trục bánh xe trước sau càng dài thì khoảng cách của bánh xe phía trong ngoài cũng càng lớn , cũng tức là mặt đường cần có độ rộng cũng : ( 1 ) Càng nhỏ ( 2 ) Càng lớn ( 3 ) Không đổi	01
303	3	Sau khi xe ô tô đi vượt qua vũng nước đọng , nên đặc biệt chú ý : ( 1 ) Thở mở đèn ( 2 ) Thở đạp máy ly hợp ( 3 ) Thở đạp phanh xe	01
304	3	Các cách tường thuật dưới đây , cách nào chính xác . Trong khi lái xe : ( 1 ) Bỗng điều khiển xuất hiện đèn cảnh báo , không cần để ý tới làm gì ( 2 ) Phát hiện động cơ bốc khói vẫn tiếp tục lái ( 3 ) Phát hiện phanh xe thắng không ăn , nên giữ bình tĩnh , chạy nép vào nơi trống trải ở bên đường	01

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
305	2	Người điều khiển xe ô tô khi lái xe gây ra tai nạn , nhưng không có người bị thương hoặc tử vong và xe ô tô vẫn có thể chạy bình thường , nên ưu tiên : ( 1 ) Đợi cảnh sát đến để xử lý ( 2 ) Sau khi vẽ đánh dấu vị trí của xe khi gây tai nạn xong thì nhanh chóng đưa xe vào đậu bên đường ( 3 ) Thông báo cho công ty bảo hiểm	01
306	1	Xe ô tô sau khi gây tai nạn thì sau khi vẽ đánh dấu vị trí các vật chứng có liên quan ở trên mặt đất xong , các trường hợp nào dưới đây nên lập tức đưa xe đậu vào bên đường , nhớ không được làm trở ngại giao thông : ( 1 ) Sự cố không đáng kể , không có người bị thương ( 2 ) Có người bị thương nặng ( 3 ) Có người tử vong	01
307	2	Sau khi xe ô tô gây ra tai nạn , trên đoạn đường hạn chế tốc độ cao nhất vượt quá 50 đến 60 km , nên để dấu hiệu xe cộ bị hư hỏng ở nơi có khoảng cách bao nhiêu mét ở phía sau xe : ( 1 ) 50 ~ 100 m ( 2 ) 30~ 100 m ( 3 ) 5 ~30 m	01
308	3	Khi xe ô tô gây ra tai nạn , nếu thuộc trách nhiệm quyền lợi trên đường , thì các trường hợp dưới đây trường hợp nào là chính xác : ( 1 ) Xe đi thẳng nên nhường đường cho xe rẽ ( 2 ) Xe đến nút đường giao thông trước thì được ưu tiên đi trước ( 3 ) Xe rẽ thì nên nhường đường cho xe đi thẳng	01
309	2	Khi xảy ra sự cố giao thông , các đương sự nên ở tại hiện trường và tìm : ( 1 ) Bạn bè người thân ( 2 ) Người chứng kiến sự cố ( 3 ) Các người đại diện pháp luật	01
310	3	Kể từ ngày xảy ra tai nạn xe , thời hạn xin giám định là : ( 1 ) Một tháng ( 2 ) Ba tháng ( 3 ) Sáu tháng	01
311	1	Khi xe ô tô và xe máy đi vào cây xăng để đổ xăng : ( 1 ) Nên tắt máy rồi mới đổ xăng ( 2 ) Tắt máy hay không tắt máy đều có thể đổ xăng ( 3 ) Do bởi trong xe có mở máy lạnh , cho nên không thể tắt máy	05
312	3	Khi xe ô tô và xe máy đi vào cây xăng để đổ xăng : ( 1 ) Có thể gọi , hoặc nghe điện thoại di động ( 2 ) Chỉ có thể nghe , nhưng không được gọi điện thoại di động ( 3 ) Nghiêm cấm gọi hoặc nghe điện thoại di động	05
313	3	Khi xe ô tô đi ngang qua ngã đường giao cắt , tín hiệu quản chế việc lái xe lúc này bật đèn xanh thì : ( 1 ) Quyền được chạy qua là của tôi , nên vô ga để chạy qua ( 2 ) Nên dừng xe , rồi mới khởi hành lại chạy qua ( 3 ) Nên giảm tốc rồi cẩn thận lái xe đi qua	05

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
314	3	Khi đi ngang qua ngã đường giao cắt , tín hiệu lúc này bật đèn vàng nhấp nháy , phải nên xử trí như thế nào thì mới đúng ( 1 ) Dừng xe quan sát , thì tức có thể chạy qua ( 2 ) Không cần quan sát , nhanh chóng chạy qua ( 3 ) Giảm tốc độ đến gần , quan sát bên trái phải rồi cẩn thận đi qua ( Thiết lập 211 )	05
315	2	Khi xe ô tô đi ngang qua ngã đường giao cắt mà không có tín hiệu quản chế lái xe , phương pháp có tính chất an toàn là : ( 1 ) Nhìn bên phải trước , rồi sau đó nhìn bên trái ( 2 ) Nhìn bên trái trước , rồi sau đó nhìn bên phải ( 3 ) Nhìn bên nào trước cũng không sao cả	05
316	1	Khi lái xe nên : ( 1 ) Nhìn thẳng phía trước , đồng thời chú ý xe đến từ phía bên phải và trái ( 2 ) Nhìn bên trái ngó bên phải hơn nữa còn có thể ăn đồ ( 3 ) Nói chuyện đùa giỡn với người ngồi ở bên cạnh	05
317	2	Khi lái xe nên chú ý : ( 1 ) Các cửa hiệu ở bên đường ( 2 ) Tín hiệu hoặc dấu hiệu chỉ thị ở phía trước và động hướng của xe chạy phía trước ( 3 ) Phong cảnh ở xung quanh	05
318	2	Lái xe vào ban đêm , mục tiêu mà người lái xe không dễ phát hiện là : ( 1 ) Người đi bộ đang di động ( 2 ) Người đứng yên tại một chỗ ( 3 ) Xe cộ đang di động	05
319	2	Đối với xe ô tô chạy ngược chiều , khi rẽ trái phải đi vào đường có hai làn đường trở lên : ( 1 ) Xe rẽ trái nên đi vào làn đường bên ngoài , xe rẽ phải đi vào làn đường bên trong ( 2 ) Xe rẽ phải nên đi vào làn đường bên ngoài , xe rẽ trái đi vào làn đường bên trong ( 3 ) Tùy ý lái xe không bị hạn chế nào cả	05
320	1	Khi xe ô tô rẽ vào đường khác thì sẽ xảy ra lực ly tâm , vì vậy ( 1 ) Trước khi rẽ vào thì nên giảm tốc độ thích hợp , để tránh việc xe không thể kiểm soát được ( 2 ) Trong khi rẽ vào thì nên giảm tốc độ thích hợp , để tránh việc xe không thể kiểm soát được ( 3 ) Cả hai trường hợp trên đều được	05
321	1	Khi xe ô tô chạy trên đường vòng tốc độ càng nhanh , thì lực ly tâm sẽ phát sinh : ( 1 ) Càng lớn ( 2 ) Càng nhỏ ( 3 ) Không thay đổi	05
322	2	Phương pháp được gọi là mở cửa chia làm hai lần là : ( 1 ) Mở cửa xe bằng cách chia làm hai lần , không cần xác định phía trước và sau có xe hay người đi bộ đến hay không ( 2 ) Đầu tiên mở cửa xe hé một chút , đồng thời xác nhận phía trước sau không có xe hoặc người đi bộ đến , sau đó mới đẩy cửa xe ra ( 3 ) Cả hai trường hợp trên đều được	05

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
323	3	Khi lái xe trên đoạn đường lên dốc sử dụng sang số 2 , thì khi xuống dốc nên sử dụng : ( 1 ) Sang số xe số 4 ( 2 ) Sang số xe số 3 ( 3 ) Sang số xe số 2	05
324	3	Khi xe ô tô xuống dốc dài , phương pháp khống chế tốc độ an toàn nhất , là sử dụng : ( 1 ) Chân đạp phanh xe ( 2 ) Tay phanh xe ( 3 ) Trả số xe về số thấp phối hợp với động cơ phanh xe khi thích hợp	05
325	1	Ở đoạn đường xuống dốc trên khu núi cao nên sử dụng trả số xe về số thấp để chạy , và thời điểm sang số xe là : ( 1 ) Trước khi xuống dốc ( 2 ) Vượt tốc trong lúc thả dốc giữa đường ( 3 ) Cả hai trường hợp trên đều được	05
326	2	Khi phanh xe khẩn cấp khiến bánh xe bị khóa cứng ngắt , thì khoảng cách phanh xe sẽ : ( 1 ) Thu ngắn lại ( 2 ) Trở nên dài ra ( 3 ) Không thay đổi	05
327	3	Khi các xe ô tô thông thường phanh xe khẩn cấp , trường hợp dẫn tới việc bánh xe bị khóa cứng ngắt , nếu đẩy vô lăng xe quay về phía bên phải , thì hướng tiến của xe sẽ là : ( 1 ) Hướng về bên phải ( 2 ) Hướng về bên trái ( 3 ) Không thể nào khống chế phương hướng	05
328	2	Nguyên tắc chỉ đạo cao nhất trong việc lái xe , tuyệt đối là : ( 1 ) Tốc độ lái xe càng chậm càng tốt ( 2 ) Giữ khoảng cách xe an toàn với xe chạy phía trước ( 3 ) Đi sát theo sau xe phía trước thì sẽ không dễ bị sai trái	05
329	3	Trên đường ở phía trước xảy ra sự cố , cảnh sát đã đến hiện trường xử lý , nên : ( 1 ) Căng thẳng và la hét ( 2 ) Dừng xe ở bên đường để xem ( 3 ) Chạy đường vòng rời khỏi hiện trường , không được hiếu kỳ dừng xe ở hiện trường để xem	05
330	1	Những mô tả dưới đây điều nào là đúng: (1) Người lái xe, người ngồi ghế phía trước và hàng ghế phía sau xe con phải thắt dây an toàn. (2) Khi lái xe lên đường mới sử dụng xi nhan. (3) Trẻ em phải cho ngồi ghế phía trước.	05
331	2	Những mục cần chú ý trước khi điều khiển xe trên đường, điều nào dưới đây không đúng? (1) Người lái xe, người ngồi ghế trước và hàng ghế phía sau cần thắt dây an toàn (2) Trẻ em phải cho ngồi ghế phía trước (3) Trước khi lái xe lên đường cần bật xi nhan.	05

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
332	2	Khi xe ô tô rẽ vào đường khác hoặc đổi làn đường xe chạy , người lái xe phải tập thói quen đầu xoay qua xoay lại để kiểm tra xem xét , là bởi vì phải : ( 1 ) Kiểm tra xem xét các xe đến từ phía trước ( 2 ) Chú ý tầm nhìn ở các góc ở kính chiếu hậu sau ( 3 ) Tránh ánh sáng phản chiếu của kính chắn gió	05
333	1	Người lái xe ô tô khi lái xe , nên : ( 1 ) Mỗi ngày trước khi lái xe ít nhất một lần kiểm tra các thiết bị được lắp đặt trong xe có bình thường hay không ( 2 ) Mỗi tuần một lần kiểm tra các thiết bị được lắp đặt trong xe có bình thường hay không ( 3 ) Do bởi xe ô tô đều có định kỳ đưa đến xưởng để bảo dưỡng máy , cho nên không cần kiểm tra .	00
334	1	Xe ô tô nên mỗi ngày thực hiện việc kiểm tra an toàn , đồng thời nên : ( 1 ) Định kỳ bảo dưỡng máy ( 2 ) Không cần thiết phải bảo dưỡng ( 3 ) Cả hai trường hợp trên đều không đúng .	05
335	2	Xe ô tô trước khi chạy phải kiểm tra các hạng mục , không bao gồm các hạng mục nào dưới đây : ( 1 ) Lượng xăng , dầu ( 2 ) Số Km đã chạy ( 3 ) Khí hơi trong bánh xe	05
336	1	Dầu máy động cơ ngoài việc định kỳ kiểm tra ra : ( 1 ) Nên thay dầu theo định kỳ ( 2 ) Không cần thiết phải thay dầu ( 3 ) Phải xem dầu máy thuộc nhãn hiệu gì thì mới quyết định	05
337	3	Khi kiểm tra dầu máy động cơ , thì xe ô tô phải : ( 1 ) Dừng xe ở mặt đất bằng phẳng ( 2 ) Tắt máy động cơ ( 3 ) Cả hai trường hợp trên đều đúng	05
338	2	Khi thêm dầu máy , nên từ chỗ nào thêm vào : ( 1 ) Lỗ đo lường lượng dầu máy ( 2 ) Nắp dầu máy trên động cơ ( 3 ) Nắp bồn chứa nước	05
339	3	Thay mới bộ lọc dầu máy : ( 1 ) Phải xem dầu máy thuộc nhãn hiệu gì thì mới thay mới ( 2 ) Không cần thay mới ( 3 ) Chiếu theo quy định trong sổ tay sử dụng xe ô tô mà thay mới	05
340	1	Bổ sung thêm dầu phanh xe : ( 1 ) Bắt buộc phải sử dụng loại dầu phanh xe cùng một nhãn hiệu và quy cách ( 2 ) Không phân biệt dầu phanh xe cùng nhãn hiệu hay quy cách nào , đều có thể bổ sung thêm vào ( 3 ) Khi tạm thời không có dầu phanh xe có thể sử dụng dầu máy thay thế	05
341	2	Xe ô tô trong khi sử dụng bình ắc quy , nước không đủ , thì nên thêm : ( 1 ) Axít sunfuaric loãng ( H <sub>2</sub> SO <sub>4</sub> ) ( 2 ) Nước cất ( 3 ) Nước điện	05

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
342	3	Khi kiểm tra mức dung dịch trong bình ắc quy cao thấp , đồng thời tiến hành việc bổ sung thêm vào : ( 1 ) Chỉ cần kiểm tra một lỗ là được ( 2 ) Chỉ cần kiểm tra hai lỗ là được ( 3 ) Bắt buộc mỗi lỗ đều kiểm tra và bổ dung thêm dung dịch	05
343	2	Vào ban đêm ở nơi tối , khi kiểm tra dung dịch trong bình ắc quy , không được sử dụng công cụ chiếu sáng nào : ( 1 ) Đèn pin ( 2 ) Hộp quẹt ga ( 3 ) Đèn điện ở trên xe	05
344	2	Bôi chất gì lên đầu nối ắc quy có thể phòng tránh đầu ắc quy bị han rỉ , mà lại có tác dụng dẫn điện rất tốt: ( 1 ) Sơn ( 2 ) Mỡ bôi trơn ( 3 ) Nhựa đường	05
345	2	Xe cộ bị sự cố khi thực hiện việc nạp điện , sử dụng dây điện nối dẫn qua , nên dùng : ( 1 ) Dây điện nhỏ ( 2 ) Dây điện thô ( 3 ) Dây đồng bình thường , thì có thể dẫn điện tốt .	05
346	2	Mô tơ khởi động sử dụng nguồn điện đến từ : ( 1 ) Máy phát điện cung cấp ( 2 ) Bình ắc quy cung cấp ( 3 ) Máy phát điện và bình ắc quy cung cấp	05
347	2	Khi trong xe lắp đặt quá nhiều các thiết bị điện hao điện , thì : ( 1 ) Tăng thêm mã lực ( 2 ) Dễ phát sinh hỏa hoạn đốt cháy xe ( 3 ) Đối với động cơ máy không có ảnh hưởng gì	05
348	1	Thuốc chống rỉ trong nước làm mát của động cơ : ( 1 ) Cần phải định kỳ thay mới ( 2 ) Khi nước làm mát biến thành màu trắng sữa thì thay mới ( 3 ) Vĩnh viễn không cần thay mới	05
349	1	Nước làm mát sinh ra rong nước , dễ làm cho hệ thống làm mát của động cơ : ( 1 ) Tuần hoàn không tốt ( 2 ) Nhiệt độ bị giảm xuống ( 3 ) Phòng chống rỉ nước	05
350	2	Nếu đồng hồ đo nhiệt độ của nước làm mát hiển thị nhiệt độ vượt quá phạm vi bình thường , nên : ( 1 ) Giữ tốc độ xe và tiếp tục lái xe ( 2 ) Cố gắng hết sức dời xe một cách an toàn nép vào lề đường và ngừng lái ( 3 ) Giảm thấp tốc độ xe và tiếp tục lái	05
351	3	Bộ lọc không khí quá dơ bẩn mà chưa thay mới , sẽ gây ra việc : ( 1 ) Hao xăng ( 2 ) Giảm thấp mã lực ( 3 ) Cả hai trường hợp trên đều đúng	05
352	3	Nếu bugi gặp trục trặc dễ dẫn đến: (1) Không có lực, tốn xăng (2) Khó khởi động máy (3) Hai điều trên đều đúng.	05
353	2	Kim đồng hồ nhiệt độ động cơ chỉ về hướng chữ “H” , biểu hiện nhiệt độ : ( 1 ) Bình thường ( 2 ) Quá cao ( 3 ) Quá thấp	05

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
354	2	Khi khoảng cách giữa các khe của tay lái của xe ô tô quá lớn , sẽ sinh ra : ( 1 ) Chuyển hướng khó khăn ( 2 ) Thao tác chuyển hướng không vững ( 3 ) Không ảnh hưởng việc chuyển hướng	05
355	3	Ưu điểm chủ yếu của thiết bị động lực chuyển hướng , là : ( 1 ) Có thể thay đổi tỷ lệ giảm tốc độ ( 2 ) Có thể tăng thêm góc độ chuyển hướng lớn ( 3 ) Khi chuyển hướng có thể giảm bớt lực thao tác của người lái xe	05
356	1	Đẩy bộ mỗi thuốc lá hoàn toàn đi vào bên trong , nhưng sau khi làm nóng xong thì sẽ tự động bật trở ra , sau khi sử dụng xong thì trả về vị trí cũ . Trong khi lái xe : ( 1 ) Nên toàn tâm chăm chú lái xe , không được sử dụng bộ mỗi thuốc lá ( 2 ) Tự cảm nhận là an toàn , thì tức có thể sử dụng bộ mỗi thuốc lá ( 3 ) Hút thuốc lá là để lên tinh thần , đương nhiên là phải dùng đến bộ mỗi thuốc lá .	05
357	1	Thời điểm để điều chỉnh ghế ngồi lái xe khi lái xe là : ( 1 ) Trước khi lái xe chạy ( 2 ) Trong khi đang lái xe ( 3 ) Sau khi lái xe xong	05
358	3	Độ cao của cái gối đầu trên thành ghế ngồi , nên điều chỉnh như thế nào thì mới an toàn : ( 1 ) Điều chỉnh nằm ở mức trên đỉnh đầu của người lái xe ( 2 ) Điều chỉnh nằm ở mức dưới vai của người lái xe ( 3 ) Điều chỉnh nằm ở mức ngang với lỗ tai của người lái xe	05
359	2	Khoá xe an toàn dành cho trẻ em ở cửa sau xe , tác dụng của nó là tránh để trẻ em khi ngồi ở ghế ngồi sau xe vô ý mở cửa xe , dẫn đến việc xảy ra nguy hiểm . Khi khóa an toàn đặt ở vị trí đóng kín thì : ( 1 ) Chỉ có thể mở cửa sau từ bên trong xe ( 2 ) Chỉ có thể mở cửa sau xe từ bên ngoài xe ( 3 ) Bên trong xe hoặc bên ngoài xe đều không mở được cửa sau xe	05
360	3	Muốn mở cửa hộp xe đựng hành lý ở cốp sau xe , thông thường có thể dùng nút mở nắp hộp hành lý ở trong xe để mở cốp sau xe, ở thời điểm nào mở cốp sau xe mới an toàn : ( 1 ) Sau khi xe đã đậu lại đường thẳng ( 2 ) Sau khi xe đã đậu lại xong , cần trả số nằm ở vị trí dừng xe ( 3 ) Sau khi xe đã đậu lại xong , cần trả số nằm ở vị trí dừng xe , và phanh tay kéo lên	05
361	1	Xe ô tô có gắn gương chiếu hậu và gương chiếu trong xe , chức năng của chúng là : ( 1 ) Giúp người lái xe tăng thêm tầm nhìn hai bên và nắm chắc tình hình đường sá ở sau thân xe ( 2 ) Tiện cho người lái xe dùng để trang điểm ( 3 ) Là vật trang trí	05



## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
362	3	Màu sắc của khí thải của động cơ xăng bình thường là : ( 1 ) Màu đen ( 2 ) Màu trắng xanh ( 3 ) Không màu	05
363	2	Màu sắc của khí thải của động cơ xăng là màu đen , biểu thị : ( 1 ) Đốt cháy hoàn toàn ( 2 ) Đốt cháy không hoàn toàn ( 3 ) Dầu máy động cơ đốt cháy	05
364	3	Đối với xe tự động số , khi khởi động động cơ , nên đưa cần số xe để ở vị trí : ( 1 ) D ( 2 ) R ( 3 ) P	05
365	2	Đối với xe tự động số , muốn đưa cần số xe từ số 「P」 trả về số 「R」 hoặc 「D」 , trước tiên cần phải : ( 1 ) Đạp chân ga ( 2 ) Đạp phanh xe ( 3 ) Trực tiếp trả số	05
366	3	Xe tự động số khi dừng xe , người lái xe trước khi rời khỏi tay lái , ngoài việc nên kéo chặt phanh tay ra , vị trí của cần số xe nên đặt ở : ( 1 ) Số D ( 2 ) Số R ( 3 ) Số P để tránh việc xe chuyển động trượt .	05
367	1	Đối với xe tự động số , đa phần là khi bánh xe trước truyền động hoặc kéo , ngoài việc trước tiên là bỏ phanh tay xe ra , sau đó dùng phương pháp nào để kéo , mới không dẫn đến việc bộ biến tốc bị hỏng : ( 1 ) Bánh xe trước treo lên , bánh sau chạm đất , dùng phương pháp kéo từ phía trước ( 2 ) Bánh xe sau treo lên , bánh trước chạm đất , dùng phương pháp kéo từ phía sau ( 3 ) Bốn bánh đều chạm đất , dùng phương pháp kéo từ phía sau	05
368	2	Khi lái xe từ số tiến trước đổi sang số lùi , hoặc là từ số lùi đổi sang số tiến trước : ( 1 ) Không nhất định phải cho xe dừng lại hoàn toàn rồi mới thao tác ( 2 ) Nhất định phải cho xe dừng lại hoàn toàn rồi mới thao tác ( 3 ) Dừng hay không dừng xe đều không ảnh hưởng gì đến thao tác	05
369	3	Kiểm tra áp suất khí của lốp xe , bắt buộc kiểm tra vào lúc : ( 1 ) Lúc nào cũng được ( 2 ) Sau khi lái xe khi lốp xe đã nóng hơn nhiệt độ bình thường ( 3 ) Trước khi chưa lái xe , lốp xe ở nhiệt độ bình thường	05
370	1	Khi áp suất khí của lốp xe không đủ , dễ tạo thành : ( 1 ) Hai bên lốp xe sẽ mài mòn ( 2 ) Chính giữa lốp xe sẽ bị mài mòn ( 3 ) Chuyển hướng sẽ trở nên nhẹ hơn	05
371	3	Áp suất khí của lốp xe quá thấp sẽ dẫn tới việc : ( 1 ) Tiết kiệm xăng ( 2 ) Tay lái sẽ nhẹ hơn ( 3 ) Tay lái sẽ trở nên nặng hơn và hao xăng	05

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
372	2	Khi các áp suất khí của các lốp bánh xe khác nhau , dễ dẫn tới việc : ( 1 ) Động cơ rung mạnh ( 2 ) Chạy lệch về một hướng ( 3 ) Không ảnh hưởng	05
373	2	Trong cấu tạo của lốp xe , bộ phận nào có cường độ yếu nhất : ( 1 ) Mặt ngoài lốp xe ( 2 ) Mặt bên của lốp xe ( 3 ) Mép lốp xe	05
374	1	Các đường hoa văn ở mặt giữa của lốp xe đã bị mòn nghiêm trọng , nguyên nhân là : ( 1 ) Áp suất khí của lốp xe quá cao ( 2 ) Áp suất khí của lốp xe quá thấp ( 3 ) Chở quá nhiều	05
375	2	Lốp xe bị mài mòn quá mức : ( 1 ) Sẽ không nguy hiểm ( 2 ) Sẽ ảnh hưởng sự chuyển hướng xe và khoảng cách phanh xe ( 3 ) Ngồi xe rất dễ chịu	05
376	2	Liên tục sử dụng phanh xe sẽ dẫn tới việc sau khi nhiệt độ của trống phanh xe tăng cao , hiệu quả phanh xe sẽ : ( 1 ) Trở nên lớn ( 2 ) Trở nên nhỏ ( 3 ) Không đổi	05
377	1	Khi xe ô tô xuống dốc liên tục , dùng phanh xe với khoảng thời gian dài , nhiệt độ dầu của dầu phanh xe sẽ : ( 1 ) Tăng cao ( 2 ) Không đổi ( 3 ) Giảm thấp mà ảnh hưởng đến sự an toàn lái xe	05
378	3	Khi xuống dốc dài người thấy mùi cháy khét , nguyên nhân của nó có thể là : ( 1 ) Ống bô xe quá nóng ( 2 ) Bộ li hợp bị đánh trượt ( 3 ) Sử dụng phanh xe quá mức	05
379	2	Khi sử dụng phanh xe, đầu xe nghiêng về bên phải hoặc nghiêng về bên trái, là bởi vì : ( 1 ) Dầu phanh xe quá nhiều ( 2 ) Một trong hai bánh trước có một bánh xe phanh xe thất thường ( 3 ) Trong ống dầu phanh xe có không khí	05
380	3	Khi đạp phanh nếu cảm thấy nhẹ, nguyên nhân có thể là: (1) Tắc ống dẫn dầu (2) Má phanh dính dầu (3) Đường dẫn dầu của bàn đạp có không khí.	05
381	1	Đạp thắng gấp bàn đạp phanh xe không nhả , rồi khởi động động cơ , lúc này nếu xảy ra việc bàn đạp phanh xe bị hạ xuống khoảng một inch ( 2,54cm ) , tức biểu thị là : ( 1 ) Hiện tượng bình thường ( 2 ) Phanh xe bị rỉ dầu ( 3 ) Máy phụ trợ phanh chân không bị hỏng	05
382	2	Các tuyến đường được học lái xe khi đã lĩnh thẻ học lái xe , học lái xe trên đường , cần phải xin với cơ quan chức năng nào phê chuẩn : ( 1 ) Cơ quan giám sát đường bộ ( 2 ) Cơ quan cảnh sát địa phương ( 3 ) Bộ giáo dục	05

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
383	1	Khi đã lĩnh thẻ học lái xe , học lái xe trên đường , nên thực hiện ở trên các đường nào thì thích hợp : ( 1 ) Các đường mà cơ quan cảnh sát phê chuẩn ( 2 ) Các đường phẳng bình thường ( 3 ) Đường chạy tốc độ nhanh và đường cao tốc	02
384	1	Khi đã lĩnh thẻ học lái xe, học lái xe trên đường , nếu trường hợp người chưa lĩnh giấy phép lái xe mà ngồi bên cạnh giám hộ chỉ đạo , là thuộc hành vi vi phạm pháp luật , nên xử phạt : ( 1 ) Phạt tiền ( 2 ) Giam xe ( 3 ) Hủy giấy phép xe	02
385	2	Khi luyện lập lái xe trên đường , ngoài việc mang theo giấy phép thông hành xe , đồng thời còn phải mang theo các giấy tờ gì bên mình : ( 1 ) Thẻ học sinh ( 2 ) Thẻ học lái xe ( 3 ) CMND	02
386	1	Trường hợp người học lái xe thực tế trên đường , tuy có mang theo thẻ học lái xe, mà luyện tập lái xe ở trên các đường chưa được cho phép hoặc thời gian quy định thì : ( 1 ) Thuộc hành vi vi phạm pháp luật nên xử phạt tiền ( 2 ) Có Giáo viên huấn luyện ở bên cạnh chỉ đạo là được ( 3 ) Không có quy định đặt biệt	02
387	1	Các đoạn đường cấm đậu xe , thời gian cấm đậu xe mỗi ngày là : ( 1 ) Từ 7 giờ sáng đến 8 giờ tối ( 2 ) Từ 7 giờ tối tới 8 giờ sáng ( 3 ) Suốt 24 giờ . Nếu khi có kéo dài hoặc thu ngắn thời gian , sẽ dùng dấu hiệu và các biển hiệu phụ để biểu thị .	02
388	3	Các đoạn đường cấm tạm dừng xe, thời gian cấm đậu xe mỗi ngày là : ( 1 ) Từ 7 giờ sáng đến 8 giờ tối ( 2 ) Từ 7 giờ tối tới 8 giờ sáng ( 3 ) Suốt 24 giờ . Nếu khi có kéo dài hoặc thu ngắn thời gian , sẽ dùng dấu hiệu và các biển hiệu phụ để biểu thị .	02
389	3	Các đoạn đường cấm tạm dừng xe: ( 1 ) Cấm tạm dừng xe , nhưng có thể đậu xe ( 2 ) Cấm đậu xe , nhưng có thể tạm dừng xe ( 3 ) Không được tạm dừng xe , cũng không được đậu xe	02
390	2	Các đoạn đường cấm đậu xe : ( 1 ) Cấm tạm dừng xe , nhưng có thể đậu xe ( 2 ) Cấm đậu xe , nhưng có thể tạm dừng xe ( 3 ) Không được đậu xe , cũng không được tạm dừng xe	02
391	1	Khi đậu xe nên chiếu theo hướng thuận của xe mà nép vào bên phải đường , nhưng nếu đường một chiều thì nên nép vào lề đường để đậu xe ; và khoảng cách bên ngoài của bánh xe trước sau bên phải với đường đai lề đường , không được vượt quá : ( 1 ) 40 cm ( 2 ) 50cm ( 3 ) 60cm	02

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
392	1	Khi xe ô tô loại nhỏ tạm dừng xe ở bên đường , nên chiếu theo hướng chạy thuận với xe mà nép sát vào lề đường bên phải , và khoảng cách của bánh xe bên ngoài của bánh xe trước và sau bên phải với gạch viền đường hoặc đường biên mặt đường , không được vượt quá : ( 1 ) 60 cm ( 2 ) 70 cm ( 3 ) 80 cm	02
393	1	Khi xe ô tô cần tạm dừng xe , nên ở trên đoạn đường không có cấm tạm dừng xe : ( 1 ) Chiếu theo hướng thuận của xe mà nép sát vào bên phải đường dừng xe ( 2 ) Có thể tùy ý dừng xe ( 3 ) Hiện thị đèn cảnh báo nguy hiểm tức có thể dừng xe	02
394	3	Xe ô tô ở trên đoạn đường có thể đậu xe , nếu khi không có chỗ đậu xe : ( 1 ) Có thể đậu xe thành hàng đôi ( 2 ) Có thể tùy ý đậu xe ( 3 ) Không được đậu xe thành hàng đôi	02
395	2	Khi điều khiển xe trong đường hầm có độ dài 4km trở lên hoặc được các cơ quan quản lý liên quan thông báo, ô tô con nên giữ ở khoảng cách điều khiển an toàn là: (1) 40m (2) 50m (3) 60m trở lên.	02
396	1	Khi lái xe trên đoạn đường có độ dài trên 4 km hoặc trong đường hầm đã qua cơ quan quản lý thông cáo, vì trong đường hầm bị kẹt xe , có sự cố xe khiến cho tốc độ xe chạy chậm với 20km/ h hoặc dừng xe , vẫn phải giữ khoảng cách an toàn lái xe : ( 1 ) 20m ( 2 ) 30m ( 3 ) 50m	02
397	1	Người lái xe khi lái xe nên mang theo các giấy tờ quan trọng là : ( 1 ) Giấy phép thông hành xe, giấy phép lái xe và thẻ bảo hiểm có tính cường chế trách nhiệm ( 2 ) Biển dấu hiệu xe bị sự cố ( 3 ) Các công cụ sửa chữa xe	02
398	1	Khi lái xe ô tô đến đoạn đường có dấu hiệu cấm quay đầu xe , cấm rẽ trái , có vẽ vạch hạn chế phân hướng , và vạch cấm vượt xe hoặc vạch cấm thay đổi làn đường xe : ( 1 ) Không được quay đầu xe ( 2 ) Có thể lùi xe ( 3 ) Khi không có xe đến thì có thể quay đầu xe	02
399	3	Xe ô tô khi đến đoạn đường có đặt biển dấu hiệu đường vòng , đường dốc , cầu hẹp , đường hầm, hoặc đoạn đường có đường sắt : ( 1 ) Nhằm để lái xe thuận tiện có thể lùi xe ( 2 ) Có thể vượt xe ( 3 ) Không được vượt xe	02
400	1	Trẻ em có độ tuổi từ 1 đến 4 tuổi và thể trọng từ 10 đến 18 kg ngồi xe khách nhỏ : ( 1 ) Nên ngồi trong ghế ngồi dành riêng cho trẻ em ở hàng ghế sau xe , và được thắt dây hoặc định vị ( 2 ) Có người lớn cùng ngồi bên cạnh ở hàng ghế trước và cài dây an toàn ( 3 ) Cả hai trường hợp đều được	02

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
401	3	Xe cứu hỏa , xe cứu thương , xe cảnh sát khi chấp hành nhiệm vụ xong , thì tốc độ lái xe nên : ( 1 ) Không bị hạn chế ( 2 ) 50km /h ( 3 ) Lái xe theo quy định của đoạn đường	02
402	3	Khi lái xe ở các đoạn đường ngoại ô, nếu đoạn đường đó chưa đặt các biển dấu hiệu hạn chế tốc độ lái xe : ( 1 ) Không cần để tâm làm gì ( 2 ) Lái xe vượt tốc ( 3 ) Tốc độ không được vượt quá 50 km /h	02
403	3	Xe ô tô khi chuyên chở đồ phải theo quy định , các trường hợp nào dưới đây không đúng : ( 1 ) Ngoài khoang xe ra được chở người ( 2 ) Xe ô tô loại nhỏ có móc xe kéo có thể chở bất cứ vật gì ( 3 ) Khoang xe trước của xe tải hoặc chỗ ngồi phía trước của xe khách nhỏ chở người không được vượt quá số người theo quy định . ( quy tắt 77 )	02
404	1	Trường hợp xe khách nhỏ tự dùng đã lĩnh giấy phép xe , và xe xuất xưởng đã hơn 10 năm , mỗi năm ít nhất kiểm nghiệm định kỳ : ( 1 ) 2 lần ( 2 ) 3 lần ( 3 ) 4 lần	02
405	2	Xe loại nhỏ có toàn bộ chiều cao không được vượt quá toàn bộ chiều ngang của xe gấp 1,5 lần , và chiều cao nhất không được vượt quá : ( 1 ) 2,75 m ( 2 ) 2,85m ( 3 ) 2,5 m	02
406	1	Xe loại nhỏ khi chạy trên đường tốc độ nhanh hoặc đường cao tốc , khoảng cách an toàn lái xe giữa hai xe trước và sau là , dưới tình trạng thời tiết bình thường , chiếu theo tỷ lệ tốc độ xe mỗi một giờ , trị số km : ( 1 ) Chia cho 2 ( 2 ) Chia cho 3 ( 3 ) Chia cho 4 , thì có trị số đạt được , và đơn vị của nó là mét	04
407	3	Vi phạm việc lái xe ở đường bờ trên đường cao tốc , sau khi cấm chỉ và bị xử phạt : ( 1 ) Phạt tiền ( 2 ) Ghi điểm vi phạm , không phạt tiền ( 3 ) Phạt tiền đồng thời ghi điểm vi phạm	04
408	1	Xe chạy trên đường cao tốc hoặc đường tốc độ nhanh, thì độ sâu của mỗi một đường hoa văn lớp xe không được ít hơn : ( 1 ) 1,6mm ( 2 ) 1,5mm ( 3 ) 1,7mm	04
409	2	Trường hợp người lái xe ô tô chạy trên đường cao tốc , không giữ khoảng cách lái xe an toàn vì vậy mà gây ra tai nạn dẫn đến chết người , bị xử phạt : ( 1 ) Thu giữ bằng lái xe ( 2 ) Thu hủy bằng lái xe ( 3 ) Thu hủy bằng số xe	04
410	3	Người bị thương gãy xương bất tỉnh nhân sự trong tai nạn xe : ( 1 ) Trừ phi tình trạng nguy kịch , nếu không không được tự ý di dời họ ( 2 ) Trước khi khiêng người bị thương , nên xử lý các tình trạng như hô hấp khó khăn , ra máu , gãy xương v..v ( 3 ) Cả hai trường hợp trên đều đúng	03

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
411	3	Trong khi lái xe nếu phát hiện trên đường có đặt các thiết bị hoặc máy móc công cụ thi công chặn đường như nóp giao thông , rào chắn giao thông , lan can bảo vệ , nhưng không có nhân viên thi công , biểu thị : ( 1 ) Chưa bắt đầu thi công , có thể di dời các thiết bị chặn đường qua một bên rồi cẩn thận đi qua ( 2 ) Đã thi công xong , nhưng chưa tháo dời các thiết bị máy móc công cụ thi công , có thể di dời các thiết bị chặn đường qua một bên rồi cẩn thận đi qua ( 3 ) Không được tự ý đi vào khu vực thi công hoặc đụng vào các thiết bị thi công	05
412	3	Khi đi ngang qua khu vực đang thi công , tốc độ lái xe nên : ( 1 ) Chiều theo tốc độ lái xe như lúc bình thường để lái xe ( 2 ) Chiều theo mức giới hạn tốc độ lái xe cao nhất vốn có quy định trên đường để lái xe ( 3 ) Chiều theo chỉ thị của biển ký hiệu giới hạn tốc độ cao nhất mà đoạn đường thi công quy định , và cẩn thận lái xe đi qua .	05
413	1	Khi gặp phải làn đường bên trong bị chặn để thi công, có thể chạy ở đường bờ bên ngoài hay không ? ( 1 ) Lái xe theo chỉ thị của biển dấu hiệu 「Tạm thời đi trên đường bờ」 , sử dụng đường bờ một cách cẩn thận đi qua ; đồng thời cũng chiều theo chỉ thị của biển dấu hiệu 「Cấm chạy trên đường bờ」 mà ngưng việc sử dụng đường bờ ( 2 ) Các đoạn đường thi công đều có thể sử dụng đường bờ để chạy xe ( 3 ) Không nhìn thấy cảnh sát thì có thể sử dụng đường bờ	05
414	2	Khi lái xe taxi đã thông báo với khách hàng về qui định thắt dây an toàn nhưng khách hàng vẫn không thực hiện, người bị phạt là: (1) Lái xe (2) Khách hàng. (3) Cả hai.	02
415	3	Khi điều khiển các loại xe gắn máy có dung tích xi-lanh từ 550 phân khối trở lên trên đường cao tốc và xa lộ, cần dựa theo qui định của Bộ giao thông về (1) Đoạn đường (2) Thời gian (3) Cả hai điều trên.	02
416	3	Người điều khiển xe gắn máy có dung tích xi-lanh trên 550 phân khối trên đường cao tốc cần có (1) Giấy phép lái xe mô tô có dung tích xi-lanh trên 550 phân khối 1 năm trở lên. (2) Giấy phép lái xe ô tô loại nhỏ (3) Cả hai loại giấy phép lái xe nêu trên.	02
417	2	Khi điều khiển xe mô tô có dung tích xi-lanh trên 550 phân khối trên đường cao tốc, nếu có hiện tượng vượt xe, người lái xe sẽ bị phạt (1) 3.000 Đài tệ. (2) 6.000 Đài tệ. (3) 12.000 Đài tệ.	02
418	3	Khi điều khiển xe cơ giới cỡ lớn trong đường hầm có độ dài 4km trở lên hoặc được cơ quan quản lý đường bộ thông báo cần giữ khoảng cách an toàn là: (1) 40m (2) 50m (3) 100m.	02

## 汽車法規選擇題

### 【越南文】

題號	答案	題 目	分類 編號
419	3	Những khu vực nào dưới đây thuộc khu vực nguy hiểm, nên tránh đỗ xe? (1) Có đá nhỏ đang rơi trên mặt đường. (2) Đoạn đường có rào chắn đá và tường bảo vệ bị va đập biến dạng. (3) Cả 2 khu vực nêu trên.	02
420	2	Những thông tin khí tượng nào dưới đây có liên quan đến sự cố đường bộ cần phải lưu ý: (1) Thủy triều (2) Mưa (3) Nhiệt độ.	02
421	3	Những hành vi lái xe nào nêu dưới đây là sai? (1) Thường xuyên nghe đài phát thanh của cảnh sát để nắm được tình hình thông tin về đường xá một cách kịp thời. (2) Nếu điều khiển xe trên đường gặp phải sự cố có thể xem biển báo km đường bộ để xác định vị trí hiện tại và xin cứu hộ. (3) Khi gặp phải trường hợp đá rơi làm tắc đường, có thể tùy ý đỗ xe bên vệ đường, không cần đặc biệt quan sát khu vực lân cận có an toàn hay không.	02
422	3	Giả dụ không may gặp vấn đề bất trắc trong đoạn đường núi nên xử lý như thế nào? (1) Sau khi xác nhận vị trí hiện tại thông qua biển báo km đường bộ, liên lạc để được trợ giúp. (2) Xác nhận khu vực trống an toàn lân cận, lái xe đến khu vực này tránh nguy hiểm và đợi cứu trợ (3) Cả hai điều trên đều đúng.	02
423	3	Điều nào dưới đây không phải là mục đích quản chế giao thông của cơ quan đường bộ khi thực hiện việc cấm đường, cấm cầu? (1) Đoạn đường và cầu có mức độ nguy hiểm cao, khi điều khiển giao thông trên đoàn đường này có thể gặp nguy hiểm cho người và xe. Thực hiện việc cấm đường trước để tránh người và xe đi vào khu vực nguy hiểm dẫn đến những tổn thất về người và tài sản (2) Do thi công hoặc phát sinh sự cố dẫn đến đoạn đường bị cắt ngang, để đẩy nhanh tốc độ thi công và đảm bảo an toàn cho người sử dụng (3) Việc cấm đường và cầu chỉ với mục đích gây bất tiện cho người tham gia giao thông và làm gián đoạn hành trình.	02